Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

SỐ THỨ 3147 — SIX PAGES — NGÀY THỨ NĂM 28 FÉVRIER 1929.— NGÀY 19 THÁNG GIÊNG, NĂM KỈ-TỊ — SÁU TRƯƠNG — NĂM THỨ 22

LỤC-TỈNH TÂN VĂN

NHỰT-BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt

GIÁ BÁO

ĐÔNG-PHÁP

Một năm	12$00
Sáu tháng	6.50
Ba tháng	3.50
Bán lẻ mỗi số	0$05

CHỦ-NHÂN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Nhà báo ở đàng Lucien Mossard số 13 *(gần trường-học Taberd). SAIGON*

CHỦ NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Gởi dây thép đề: LUCTINH-SAIGON
Dây thép nói kêu: Số 203-Saigon

Mua báo phải trả bạc trước và gởi ngay cho ông NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý.

Bài đăng báo thì gởi cho ông LÂM-VĂN-NGỌ, Chủ-nhiệm.

Lời rao thương mãi tính giá rẻ:
Thay mặt cho tòa báo ở bên Pháp-Quốc
Davignon, Bourdet & Cie
9, rue Tronchet — Paris (VIIIe)

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE Nº 10416

MUỐN CHO PHÂN BIỆT HAI THÌ

II

Về vấn-đề nầy, vì lẽ ích lợi nào mà tôi phải viết ra, tôi không cần phải nhắc lại nữa. Cứ xem tựa đề như trên thì đủ rõ. Ngoài ra nữa, là từ hôm trong-năm ra đến ngoài giêng: sau khi một bài báo của tôi viết đăng ra rồi, thì trong hải-nội chư quân-tử, bên nam-giới, bên nữ-giới, nào là tiếp luận, nào là phụ họa cũng rất nhiều. Xem đó thì đủ thấy rõ về vấn-đề nầy, không ai không có lòng lưu đến. Song nếu không thành-hiệu được là bởi chưa gặp được thời, chưa may nhằm buổi, có bàn có luận mà không có thiệt-hành, chớ quyết nhiều chẳng ai là cho rằng vì một việc vô-ích vô-lối, không đáng phải cần đến bao giờ. Vì nếu quả là điều vô-ích vô-lối, không đáng phải cần đến thì tôi tưởng bấy lâu nay, thỉnh-thoảng cũng không ai cần sách ra luận-bàn phân giải làm chi!

Vậy mà mới rồi, cũng vì vấn-đề ấy, tình cờ tôi lại tiếp đọc được một bài văn nữ giới trong một số báo kia của cô Trần-Thị Lệ-Khanh viết. Đọc rồi thật tôi chẳng rõ được cái nghĩ-ý của cô thế nào mà lại lạ bút viết một bài như thế. Cô chê cái cách sửa áo vấn áo dài, cách lót bâu keo vào cổ áo cũng không lạ; lẽ ấy tôi chưa dễ biết sao rằng phải hay quấy, vì chỗ cô chê đấy cũng thế những bài của các vị đã đăng trong báo L. T. T. V. rồi rày, vị thì cho cách nầy là tiện, vị thì gọi cách khác tiện hơn, chớ có chi rằng lạ. Song chỉ có một điều là cô chê lối nầy cách nọ hết sức rồi, cô kết-luận rằng một việc vô ích. Những là bà già đã trở đời-mới, những là hạng buôn hương bán phấn, nếu theo cách lối ấy, là cũng mặc áo lót bâu trắng hoặc vạt vắn rồi cũng phân biệt cho rằng còn con gái nữa sao? Lại làm cho phân-biệt như thế ấy, càng phân biệt chừng nào lại càng dễ cho mấy cậu trai mất nết đeo theo mấy cô con gái chưa chồng mà chọc ghẹo. Nhứt là chừng đó trên xe điện, những cậu bận đồ u-oe thường hay chà lết lại gần mấy cô lót bâu trắng hoặc vạt vắn.

Thưa cô, cô luận như vậy nếu muốn nói phải thì cũng nên cho rằng phải đi, song tôi chỉ nói rằng vấn-đề ấy lối là muốn cho phân biệt hai thì, cho trong nước có được một cái nghĩ-ý, là sao cho biết được còn con gái và đàn-bà đã có chồng, chớ không phải là để ngăn ngừa những cuộc bướm ong ơi lả. Còn như sự già mà muốn làm con gái, phường buôn hương bán phấn mà muốn giả ra hạng con nhà thế-phiệt trâm-anh, phi-phong tư-chất [illegible] không phải lạ. Cái giả-dối xấu chạ ấy ở thời nào lại không có, ở xã-hội nào lại không có! Ô! Cái thói:

« Nước vỏ lựu, máu mồng gà
« Mượn màu chiêu tập lại là còn nguyên »

chính là thói đã có từ xưa kia mà!

Thêm một lẽ nữa, vì dầu có hẳn như lời, là vì việc sửa cái cho được phân biệt ấy, mà làm cho những cậu trai mất nết đeo theo mấy cô gái chưa chồng mà chọc ghẹo, trên xe điện thường thường mấy cậu bận áo u-oe chà-lết lại mấy cô gái chưa chồng mà ve-vãn đi nữa, tôi không nói đó là một việc tốt, mà tôi dám gọi rằng một điều may: biết gái chưa chồng mà ve-vãn chọc ghẹo, không đến nỗi mất cá lẫn chài, làm phải đứa-bà ở nhà đã có một bầy trẻ dại. Cái làm ấy mới thật là nhục cho đờn-ông, thẹn cho đờn-bà cho chớ. Lạ gì con gái đi ra đàng, khác nào như cái hoa mùa xuân mới trớm nở, mơn-mởn nhụy đào, nên chi hễ có duyên thì tất nhiên phải có người yêu người chọc, còn nên chăng cốt ở lòng dạ của nữ-nhi, dễ gì cấm được! Phải vậy hay không, cô Trần-Thị Lệ-Khanh? Phải vậy hay không, các nhà thức-giả?

Rồi lại cô Trần lại trách: về nữ lưu thì muốn cho phân biệt vậy, còn về bọn nam-nhi sao không bày cách nào cho phân-biệt kẻ có vợ cùng người chưa vợ. Cô trách thế ấy thật lầm. Trải xem từ xưa tới nay, Đông Tây thiên-hạ: có ai vụ tới việc phân biệt ấy cho bọn nam-nhi không? Qui-hồ cho được phân-biệt là ở phận nữ-lưu nhược-chất chớ. Cái phận của nam-nhi khác, còn phận nữ-lưu phải khác chớ! Cô trách thế, sao cô không nghĩ kỹ câu trai năm thê bảy thiếp, gái chính chuyên một chồng. Tôi không phải khen câu nói đó là hay là phải, nhưng mà chỉ nói câu «mở buộc» khác nhau xa. Lại cô thử xét coi từ xưa tới giờ, có cô gái nào dám cả gan thấy ra ngoài đàng, lết ạ chọc ghẹo ve-vãn hay không? Trừ ra những phường gái quá ư dâm ô trắc nết, cùng bạng bán phấn buôn hương, sớm chiều vui cuộc nhành chim lá gió thì không cần phải nói.

LÊ-QUANG-VĂN

Hởi Đồng-bào!

Hãy tiện-tặng đi. Nên nghĩ tới việc tương lai của quí đồng-bào, của gia-quyến quí-vị và của nước nhà. Người nào mà không có tiền dư thì không làm gì động cả!

VIỆT-NAM NGÂN HÀNG

THÁNG GIÊNG LÀ THÁNG ĂN CHƠI

Cái câu mà ký giả mượn làm mối cái đầu bài đây là một câu ca dao thường đọc luôn ở trên cửa miệng người mình, tức là một bức ảnh tả chân cái tâm-lý chung của người mình đối với thì giờ trong cái tháng giêng nầy vậy. Người mình có một cái tập-quán rất thông-thường mà rất hư hại là bao giờ cũng cứ hễ bước sang năm mới thì công việc gì cũng hình như đều chểnh mảng hết thảy; từ giàu chí nghèo, từ sang chí hèn; từ lớn chí nhỏ ăn chơi ròng-rã mãi cho đến qua ngày đoạn tháng, miết mài trong cuộc thưởng xuân; ở những chỗ tỉnh thành thì nào chùa nọ, nào miếu kia, quần áo như nêm, ngựa xe như nước, ở các nơi thôn-giã thì nào hội nầy, nào tiệc khác, cỗ bàn tấp-nập, chèo hát linh-đình; lại còn tệ nữa là quần tam tụ ngũ, nào tam cúc, nào tứ sắc, nào tổ-tôm, nào tài-bàn, chỗ nầy một sòng, chỗ kia một đám, ấy thì giờ của người mình trong [illegible] về những chuyện vô ích mà hữu hại như thế cả; cái tập-quán rất thạnh-hành đến nỗi đã hiện ra cả lời ăn tiếng nói; tháng nào cũng là tháng cả, mà cái tháng giêng ở trong xã-hội mình lại thông hành có một cái tên khác hẳn: tháng giêng là tháng ăn chơi; rõ là trong xã-hội mình đã có ý công nhận cái thì giờ trong tháng giêng nầy là cái thì giờ ăn với chơi, chớ không phải là cái thì giờ làm việc của người ta nữa; kỳ thay!

Sao không biết nghĩ thì giờ là một cái vốn cần nhứt mà quí nhứt của người ta; đời người trăm tuổi, lúc nhỏ ngây thơ, lúc già yếu đuối, kinh doanh hoạt động chẳng qua chỉ được độ ba chục năm, trong ba chục năm ấy tức là từng phút, từng giờ, từng ngày, từng tháng góp lại thành cái vốn để cho người ta lợi dụng mà mở mang gây dựng nên công nọ việc kia; coi vốn ấy mà đem tiêu bậy đi một chút nào tức là khuy-tổn mất một phần về cái sự-nghiệp của mình; người mà không tiêu bậy mất cái vốn ấy chút nào thì sự-nghiệp trong một đời mới mong tiến bộ được. Ngạn ngữ Tây có câu: thì giờ là tiền bạc; thánh hiền mình ở trước cũng thường tiếc một tấc bóng như một tấc vàng; nhưng cứ nhặt ra thì thì giờ có lẽ còn quí hơn tiền bạc nhiều; mà người ta đối với thì giờ phải biết tiếc hơn tiền bạc mới là phải; vì thì giờ làm ra được tiền bạc, mà tiền bạc không mua được thì giờ, tiền bạc mất còn có thể kiếm ra, mà thì giờ mất thì không sao lấy lại.

Xưa nay những bậc làm nên công cao nghiệp lớn đều là những người khéo biết lợi dụng thì giờ; vua Đại Vũ đi trị thủy, ba lần qua cửa mà không vào nhà; ông Chu-công làm tướng, một bữa ăn ba lần dừng bát cơm, một buổi gội đầu phải ba lần bới tóc mà ra tiếp khách; vua Nã-phá-Luân đi đánh giặc, trong một ngày một đêm chỉ ngủ có bốn giờ đồng hồ; ông Morgan làm chủ một công ty ở bên Mỹ, quan tổng-thống trong nước tới thăm cũng chỉ tiếp chuyện có mười phút đồng-hồ; ông Kan là một nhà triết-học đại nho bên Âu-châu, nhứt sanh không bao giờ cũng mỗi đêm chỉ ngủ có bảy giờ đồng-hồ, sáu giờ sáng thức dậy, tắm rửa mặc quần áo, bảy giờ đi dạy học, mười một giờ về ăn cơm sáng xong tiếp khách nói chuyện, hai giờ chiều ngồi trong phòng xem sách, viết sách, hơn ba mươi năm, ngày nào cũng thế, đến nỗi người ta lấy sự hành-động của ông mà coi làm cái mực giờ khắc nhứt-định như coi đồng-hồ vậy: ấy những anh quân lương-tướng, hào kiệt anh kiệt anh-hùng, nhà đại phú hào, nhà đại học vấn xưa nay đều nhờ khéo biết lợi dụng thì giờ mà sự nghiệp vẻ-vang, tiếng-tăm lừng lẫy được như thế. Chẳng những thế, ở đời trăm nghề trăm nghiệp, cái gì chăm siêng thì nên mà lười thì hư; làm ruộng mà bỏ phí thì giờ thì huê-lợi mong gì phong thu; làm thợ bỏ phí thì giờ thì kỹ-nghệ mong gì tinh xảo; buôn bán mà bỏ phí thì giờ thì cũng tất đến thất cơ lỡ vận có ngày. Nhứt là ở vào một nước người còn hiếm, của còn kiệm, các nghề các nghiệp đều còn kém cỏi vụn hèn cả như nước mình bây giờ lại càng cần phải bảo nhau chăm làm chăm ăn, tiến thủ hăng-hái lắm mới được.

Đã hẳn rằng cả lúc làm cũng phải có lúc nghỉ, song lúc làm lúc nghỉ phải cho có chừng mực, có đâu lại dông dài lêu-lổng hết cả tháng cả mùa, cách dùng thì giờ của người Tây, ngày nào cũng có cái chương-trình nhứt-định, ngày lễ ngày tết cuộc hành lạc chẳng qua trong một hai ngày. Cái thì giờ của người ta không ai tiêu bậy đi đến một chút nào, nên nghề nghiệp gì cũng tinh tiến hơn mà nước bởi thế giàu, dân bởi thế thạnh, cái thì giờ của mình phao phí mất cả tháng cả mùa như thế trách gì trăm nghiệp chẳng tiêu-điều, sanh-kế chẳng khốn quẫn, luẩn-quẩn ở trong vòng bần-nhược cho đến ngày nay!

Ai ơi! Ngày trời thấm thoát, cuộc thế ganh đua nếu muốn hưởng cái hạnh-phước sanh-tồn thì nên biết quí trọng thì giờ mà bỏ những cái tập quán hư hại như thế đi mới được.

T. B

TIN KINH-ĐÔ

Vì cờ bạc mà bỏ mạng

Ngày 21 Février tại xóm Chợ-cống có xảy ra một chuyện vì cờ bạc mà bỏ mạng như sau nầy: số là ở tại trong một cái nhà thổ kia gần Chợ cống đêm ấy có bày sòng cờ bạc, lạ gì trong sòng cờ bạc tại nhà thổ thì có thiếu gì tay hung hoan đảng tử cờ bạc điếm đàng, đang khi nửa sòng thì có một tay cờ bạc vào đánh chẳng biết cùng nhau thua được thế nào, mà người ấy bị hai tên hung thủ lấy cái dè đánh vào đầu rồi lại nắm tay kéo ra ngoài đường lấy dao chém sả mất một cánh tay, lòi xương ra ngoài, tên bị thương la tiếp cứu thì hai đứa kia trốn mất. Khi xóm diềng nghe la cứu đến nơi thấy người bị thương nằm đó máu ra linh láng, lập tức chở đi nhà thương quan thầy thuốc phải cưa tay song chẳng biết có thể sống được chăng vì đã bị lấy tay lại còn lắm vít thương khác nặng. Hiện nay thân nhơn người bị thương ấy đã làm đơn kiện đứa phi vi song chưa biết quan trên xử đoán thế nào còn hai tên hung thủ ấy hiện đang trốn chưa tìm thấy.

Sự cờ bạc sanh ra lắm điều rất hại, thế mà các xóm ở bên cậu kinh thành chẳng có xóm nào là không có sòng cờ bạc ngày và bạn đêm; chẳng biết quan địa phương hoạch sách thế nào cho trừ được cái tệ ấy.

Qua chưa tới đã nhào

Hôm rày ai cũng ngóng trông để xem con chim bên Pháp bay qua Saigon. Tin tới tin lui ngày một, nào chiều thứ bảy, sáng chúa nhựt, trưa thứ hai, tối thứ ba... Nào sửa-sang sân rộng ở Tân-sơn-nhứt, sân lớn ở Bienhoa, đặt chương-trình, lo tiếp đãi... Thế mà trong mấy ngày nào quân-lính, nào ngựa-xe, cả nào nhân-dân đều đi không rồi trở về không. cánh hồng đâu chẳng thấy.

Chẳng dè mãi cho đến chiều hôm qua đây, mới có tin cho hay rằng: Cánh hồng ấy, khi bay tới cách xa thành Rangoon 120 dặm Anh thì chẳng may té nhào xuống. Máy đã tan-tành song lấy làm hữu phước cho hai vị cỡi gió lướt mây từ Âu qua Á là Le Brix và Paillard đều bình an vô hại.

Nghĩ cũng uổng thay công khó! Tiếc thay công khó! Chỉ còn một chút bèo nữa là thành, té ra lại hỏng mất!

Thôi, hội nầy chẳng được thì nguyền hội sau. Đường trời còn rộng thênh thênh...

Một điều nhục cho nhân cách

Gẫm muôn loài muôn vật thọ sinh ở trên mặt địa cầu nầy, thì duy có một đấng làm người là loài rất trọng khôn hơn muôn vật. Nhưng hại thay! vì hai chữ «mê tín» mà làm cho nhiều người hóng ra như mất cả tâm trí khôn ngoan đi, không biết nâng cái địa vị mình lên, bảo thủ lấy cái phẩm giá mình, lại đành tự nhận cho mình những điều đê hèn bỏ nhục. Cái số người như thế, chỉ trông vào trong quốc dân ta thì nhiều kể chẳng xiết, kìa như những cái thờ lạy quấy quá, kính vái dong dài, cùng những việc sùng bái các loài tạo vật khác, thật đã đành là những điều sỉ hổ cho đấng làm người rồi; nhưng nay tôi chẳng có ý bàn đến các việc ấy, chỉ xin bàn ngay một việc nhỏ mọn nầy, là việc đặt tên cho con cái, nhứt là các nơi thôn quê rẫy bái, hầy còn lắm kẻ cứ thói hủ lậu mê tín kia, mà nhận cái nhân cách con cái mình xuống cho đến đây hầm đê nhục cho nòi giống Hồng-lạc ta lắm.

Vốn trong việc đặt tên cho con, thì vẫn xưa nay người chẳng phải là không biết đặt: như kẻ thì đặt theo một câu sách nghe khí tượng, người thì đặt xuôi lối lẽ cũng vui tai: kẻ thì chọn tên quí trọng vật hoa trái mà đặt, như cầu, huệ, hường, táo v. v. kẻ lại lấy cái vị sang trọng thuốc bắc mà kêu, như sâm, quế, qui, nhung v. v. cùng các cách đặt tên con cho thanh lịch như thế nữa; tục đặt tên như thế thì không có việc gì đáng trách, mà lại nên lắm. Nhưng khốn thay! Thấy nhiều kẻ bởi mê muội mà lấy những tên thú vật đê mạt đem đặt cho con, nghe bất đáng quá! Thấy nhiều đứa trẻ con bảnh lảnh, mặt mũi tươi tắn, quần áo bảnh bao, hỏi gọi tên gì thì nghe trả lời «thằng đó» «cái thời» «con chó» «thằng heo» v. v. mà chẳng phải thế thôi đâu, thậm chí đặt những tên tục tĩu xấu xa quá, không thể nói ra được. Cũng một cách đê mạt đó mà con mình không muốn cho ai khen thanh lịch; có kẻ con còn nhỏ, muốn bồng đi đâu thì lấy lọ nghẹ hoặc mực bôi vào mặt con kẻo người ta khen, hoặc bồng đi xin giả thế con ăn mày, thật là những việc rất đáng buồn cười.

Hoặc có kẻ cãi rằng: những người làm như thế, họ cũng có ý lắm, chẳng phải vô cớ đâu.— Phải, tôi cũng vẫn hiểu rằng: họ đành tự nhận cho con mình những tên tục tĩu xấu xa, những cách đê hèn bỏ nhục như thế, thì chẳng qua vì họ tin ông bà cô bác chết rồi hay về bắt con cháu, nên phải gọi tên xấu xa và làm cách đê mạt thế ấy, để qui thần hoặc ông bà cô bác chê mà không thèm bắt; hoặc có ai tin cách gì khác nữa, thì cũng chỉ một mục đích như thế đó thôi. Vậy tôi xin hỏi bà con rằng: Có phải là khi ông bà cô bác còn sống cũng muốn cho con cháu bình yên sức khỏe ăn nên làm nổi chăng? thế thì nay ông bà cô bác thác xuống âm cung, há rồ điên cuồng gì mà trở lên khuấy khuất bắt con cháu?

Vả mọi người khi chết rồi, ai lại khỏi: «Thiện ác đáo đầu chung hữu báo» nên khi ông bà cô bác đã về nơi chín suối rồi, thì thế tất một là được thăng thưởng thanh nhàn tự toại, hai là bị phạt khốn khổ lao tù, tùy theo việc thiện ác mình làm khi còn sống, ấy là lẽ đương nhiên, ai nấy phải công nhận. Vậy như ông bà cô bác may mà được âm phục thanh nhàn, thì cần gì lại về bắt con cháu? mà rủi như bị giam cầm trong ngục hỏa, thì lẽ nào được phép đi xăng xê mà về khuấy rối? Mà thôi, cho đi ông bà cô bác có thật về bắt con cháu đi nữa, thì mình làm như thế có trông trốn khỏi tay họ được chăng? bà con thế tất cũng đã tin ông bà chết rồi thì nên giống linh thiêng; vậy đã tin linh thiêng mà còn phỉnh gạt! Ông bà cô bác lúc còn sống, cứ con mắt xác thịt mà quan sát, thì cũng biết được vật nầy tốt hay xấu, người nầy lịch hay thô, nhà kia giàu sang hay bần tiện, huống lựa nay chết rồi mà đã nên linh thiêng, đã am hiểu mọi điều bí mật, đã thấu triệt các việc ngoài trong, há lại chẳng biết con cháu mình thế nào mà mình toan phỉnh gạt; thật dám nói bà con làm như thế là bất trung bất nghĩa, vì khi thị ông bà quá lẽ vậy.

Vậy thôi, từ nầy xin bà con tự tỉnh mà bỏ cái thói hủ lậu mê tín ấy đi, hãy sửa đổi tên con cái lại cho thanh lịch, cho hiệp với nhân cách địa vị đứng làm người.

T. H.

Ngày định không dời,
11 Avril 1929
tới nầy thì số S.A.M.I. P.I.C. sẽ xổ. Thần-tài gỏ cửa, Đồng-bào ta nên kíp mua mau. Mỗi số 2$00, khắp nơi đều có bán.

Làm giàu! làm giàu! Có nghĩa! có nghĩa!

Lòng tốt của hội Tồng-Thơ-văn

Tôi nhớ, tôi đã thường dề lời tặng khen từ trước kia rằng, hội « Nam-kỳ Tương-Tế ngh-ia-hội Tổng-Thơ-văn » là một hội rất đáng lấy làm yêu-mến nhứt; nghĩ vì tuy cái tên hội nghe ra thì không phải cao-sang trọng-đại mấy, mà rõ thật có cái thái-độ rất tốt. Ngoài cái nghĩa tương-tế của hội cần phải có vì theo mục-đích, người có chưn trong hội phần nhiều đều là người có tư-cách ở đời, hay chuộng đều nhân việc nghĩa.

Lời tặng khen ấy thật chẳng phải là sai, nhứt là xem việc làm của hội bữa nay đây mới thấy rõ-ràng hơn nữa.

Nhơn rồi, về việc lập « Việt-Nam Tổng-hội Phủ », hội Nam-kỳ Đức Trí-Thể dục » có gởi lời bố-cáo đi khắp nơi và các hội, để cùng chung lo giúp nhau cho mau thành-đạt. Thì hội « Tổng-Thơ-văn » khi tiếp được lời bố-cáo ấy rồi, tức-nhiên hết lòng hăn-hái, chẳng rộ sang bên nhiều ít, vội-vàng tư thơ đến xin góp cho hội lập « Việt-Nam Tổng-hội Phủ » một số bạc 20$00 làm nghĩa.

Bức thơ ấy xin đăng nguyên văn ra đây :

∴

Saigon, le 20 Février 1929.

Monsieur Nguyễn-văn-Học, Président de la Société de Secours Mutuels des Planteurs Indigènes de Commerce, d'Industrie & d'Administration de Cochinchine,

à Monsieur le Président de la Société pour l'amélioration morale intellectuelle et physique des Indigènes de Cochinchine — 76 Rue Lagrandière — Saigon.

Monsieur le Président,

Tiếp được lời bố cáo của ông về sự cất Việt-Nam Tổng-Hội Phủ, chúng tôi lấy làm vui lòng lắm, nên tôi lật đật kính tỏ hàng nầy cùng ông đặng rõ: như ông chẳng chê là ít chúng tôi xin đưng một số bạc rất nhỏ hai chục đồng, để tỏ ra tấm lòng khâm phục của chúng tôi.

Chúng tôi rất tiếc là vì việc tài chánh trong hội eo hẹp chẳng đủ sức mà giúp đặng nhiều, nhưng mà dầu số nhỏ mọn nầy nếu sánh với sự lớn lao kia thật thì chẳng đủ vào đâu mặc lòng, song xin ông vui lòng thâu nạp vì tấm lòng thảo của chúng tôi.

Chừng nào ông định thâu số tiền nầy, xin cho hay, lập tức tôi sẽ gởi ngay lên cho ông.

Mấy lời thành thật xin ông nhậm lấy.

∴

Dường ấy há chẳng đáng lấy làm ngợi khen lòng háo-nghĩa và sốt sắn của hội « Tổng-Thơ-văn » lắm ru? Tuy số bạc chỉ có 20$00 mà đối với việc tài-chánh trong hội chẳng được dồi-dào sung-dụ chi mấy, thì ai dám tưởng số bạc ấy không sánh bằng với số trăm ngàn. Nhứt là đã gọi việc làm ích chung, thì dầu ít dầu nhiều gì cũng là nghĩa. Có được nhiều số nhỏ như vậy mới góp thành số to, mới lập thành việc lớn cho chớ.

Đấy cũng là một cái gương sáng đáng nêu ra vậy.

LÊ-QUANG-VĂN

Dịp tốt của rẻ

Mau kẻo hết

Ở đường Kinh-lấp dương dở 12 căng phố lầu, gạch ngói còn chắc lắm, gạch béton, xà bần, cây ván, sắt, ai muốn mua mau dặn trước chủ là ông Hội-đồng François Sự chủ tiệm bán hột xoàn, 68 Boulevard Bonnard — Saigon.

Tiệc khai-bảng

tại chùa Minh Hương Cholon

Hôm chiều thứ bảy tuần rồi, 23 Février 1929, tại chùa Minh-hương, hội Gia-Thạnh theo lệ thường năm có thiết lễ cúng tế Kỳ-yên. Lại nhân dịp ông Khương-thành-Nguyên Học ên hàm, được Chánh-phủ thăng thưởng lên Phủ hàm Ông lại là Đồng-sự của hội Gia-Thanh, nên luôn đó ông có thiết một tiệc khai-bảng. Trong tiệc có mời các viên quan chức-sắc, như là quan Chánh Phó tham-biện Cholon, quan Chánh Phó Đốc-lý thành-phố Cholon, các ông Hộ-trưởng, các bộ viên hội Gia-Thanh, các thân-bằng cố-hữu ở Cholon và Saigon, cũng có một ít nhà viết báo quốc-ngữ.

Tiệc mở đúng 5 giờ rưỡi chiều, quan khách đến tề-tựu đủ. Đoạn khi tiệc gần mãn, ông Lâm-văn-Ngọ, chủ-nhiệm báo L. T. T. V. lại là người có chưn trong hội, đứng dậy thay mặt cho hội Gia-Thanh mà đọc một bài chúc-tặng quan Phủ Khương-thành-Nguyên như sau nầy :

Quan Đốc-lý thành-phố,
Quí Đồng-sự,
Quí bà và quí ông,

Sau khi quan Đốc-lý thành-phố đệ sắc phong tước phủ hàm cho ông Khương-thành-Nguyên là Đồng-sự hội Gia-Thạnh.

Tôi đứng ra đây, thế mặt cho anh em trong hội Gia-thạnh để lời cảm ân Chánh-phủ, cảm ân quan Đốc-lý thành-phố làm vinh diệu cho tệ hội và để lời cung hạ quí Đồng-sự trong buổi vinh thăng.

Hai mươi năm công nghiệp, ra làm Hộ trưởng quận thứ năm, từ năm 1903 chí năm 1912, ông Khương-thành-Nguyên, làm xong phần trách, đặng trên thì quan yêu, dưới thì dân chuộng. Thoản lại buổi ấy chưa phải là buổi sơ-khai, mà trăm việc còn khó, tính xong phần trách nhậm đối với quan dân thì chẳng phải dễ gì. Năm 1912, ngài đắc cử Nghị viên thành-phố, thế mặt cho dân giữa hội tới năm 1920, ngài hằng gia tâm tận lực làm đều ích quốc lợi dân. Bởi vậy mãn khóa hội-đồng rồi, quan Đốc-lý thành-phố, xét công lao tiu-từ của Ngài mà xin Chánh-phủ phong tước huyện hàm cho ngài liền trong năm mãn khóa, vân biết từ năm ngài ra làm Hộ trưởng cho tới năm mãn khóa hội-đồng là năm 1920, ngài đã đặng Chánh-phủ ân tứ đủ thứ Mề-Đai, kể ra gần đủ chục.

Tôi đến đây lo lúc niên cao kỷ trưởng lưng mỏi gối dùn, nếu chẳng còn giữ nền hương-hỏa nhà Minh mà dìu-dắc đoàn em theo nề nếp cũ thì ngài đã đành an dưỡng thân già, chẳng chút âu lo sự thế. Thế mà Chánh-phủ, ấy cũng nhờ ân quan Đốc-lý ước cử Chánh-phủ chẳng quên công làm tôi nhiều năm khó nhọc, mới hạ sắc phong ngài thăng tước Phủ-hàm cho thêm rực rỡ. Ấy là gấm thêm hoa đó. Hội Minh-hương Gia-thanh há dám đem lòng bạc-bẽo mà chẳng cảm ân Chánh-phủ lắm sao? Thật hội Gia-thạnh cảm ân Chánh-phủ khôn cùng, mà cũng cảm ân quan Đốc-lý thành-phố lắm nữa; cũng gì cuộc gia phong nầy, không những làm rõ ràng cho Khương gia mà thôi, mà cũng làm rõ ràng cho hội Gia-Thạnh. Bởi cớ, ông Khương-thành-Nguyên giúp hội Gia Thạnh đã nhiều năm, từ chức nhỏ cho tới chức lớn, cầm giềng mối hội, dìu-dắc trẻ em giữ nền hương-hỏa. Thật là công rất dày, ơn rất nặng. Nay ngài thăng chức Phủ-hàm, anh em trong hội đặng một ông Đồng-sự xứng đáng thế ấy, há chẳng đẹp mắt nở mày lắm sao?

Hội Gia-Thạnh chẳng còn biết tiếng chi hơn để gọi lòng cảm ân Chánh-phủ, cảm ân quan Đốc-lý thành-phố, lại cũng chẳng còn biết tiếng chi hơn để gọi lòng mừng quí Đồng-sự Khương đại-nhân trong buổi vinh thăng nầy cho vừa.

Ấy vậy hội Gia-Thạnh, nhơn lấy dịp nầy, thỉnh quí quan quí chức, quí bà quí ông, dùng chút rượu cho tệ hội chúc:

Chánh-Phủ Nam-Kỳ vạn tuế,
Hội-nghị Thành-phố Cholon vạn tuế,
Và chúc quí Đồng-sự Khương đại-nhân
Phước thọ tăng long,
Vinh-quan đặt biệc.

Dứt lời, quan-khách đều vỗ tay, kế đó quan Phủ Khương-thành-Nguyên liền đứng dậy đọc một bài đáp lại, đại ý cảm-ân chư quan-khách tưởng tình đến dự tiệc và chia mừng cùng ngài rất nên đông-đảo, và cũng tỏ lòng khiêm-tốn, không dám kể lấy làm công, theo những lời của hội Gia-Thanh khong-khen chúc tụng ấy.

Tiệc tới 7 giờ thì mãn. Kế qua 7 giờ rưỡi thì hội Gia-Thanh khởi việc cúng tế nối theo cho tới khuya.

MỘT ĐÊM HÁT LÀM NGHĨA

Nhơn lúc nầy gánh hát cải-lương « PHƯỚC-TƯỜNG » đương hát tại rạp « LẠC XUÂN-ĐÀI » Gò-vấp, nên ông chủ nhiệm là M. TRẦN HỮU-TƯỜNG (sáu XƯỜNG) vẫn là một tay anh danh trong trường thể-thao lấy lòng nghĩa hiệp hiến cho hội Thể-thao GÒ VẤP một đêm hát cải lương.

Vậy nên hội Thể-thao GÒ-VẤP xin kính thỉnh quí ông quí bà tới bữa thứ sáu 1er Mars 1929, nhơn dịp trăng trong gió mát, thừa nhàn đến xem chơi cho tiêu khiển, trước mua vui sau làm nghĩa giúp cho hội chúng tôi thì chúng tôi thâm cảm thạnh tình.

Sẽ diễn tuồng « ÂN-NGHĨA-LƯỠNG-TOÀN » là một tấn tuồng sự tích rất hay vừa vừa tao nhã, ý nghĩa hạp thời và cách bài trí rất khéo.

Nay kính trình,
Bàn trị sự Gavap Sport.

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

Ngày 28 Février 1929.

GIÁ BẠC

	28-2	27-2
Nhà-nước	12F.36	12F.35
Ngân-hàng Đông-pháp	12 35	12 35
Banque Franco Chinoise	12 35	12 35
Banque de Saigon	12 35	12 35
Financ. Fse et C.	12 35	12 35
Hong-kong Shanghai	12 35	12 35
Chartered Bank	12 35	12 35

∴

MỄ CỐC

Giá chở đến nhà-máy Cholon bao lấy luôn giá lúa 100 kilos

		Par picul	Par 100 k
Vĩnhlong		4$26	6$26
Gocông		4.40	6.47
Bai-xau		4.29	6.31
Baclieu		4.32	6.35
Gạo trắng thường		4.23	6.22
Namvian	Gạo trắng	4.28	6.29
	Gạo đo	4.00	5.88

HỈ TÍN

Bổn-quán tiếp được tin lành rằng ông Nguyễn-văn-Bính, tri-phủ, chủ-quận Phụng-hiệp (Cantho) định cho lịnh-lang là M. NGUYỄN-VĂN-QUÍ thơ-ký Soái-phủ sánh duyên cùng Mademoiselle NGUYỄN-THỊ-HẠNH là ái-nữ của ông Nguyễn-văn-Đề, đốc-phủ sứ, chủ quận Vũngliêm (Vĩnhlong).

Bữa tình kỳ là ngày 9 Mars 1929 tại Phụng-hiệp.

Bổn-quán xin có đôi lời chúc mừng cho hai vợ chồng mới :

Mấy ngọn đèn hoa sáng rỡ một nhà.

Hai bên bương lửa đượm nồng trăm tuổi.

Cũng không nên quên nói trong tiệc ấy, có rước Fanfare đến giúp vui chư quan-khách, nên xem cũng được vẻ rở-ràng long-trọng lắm.

Dịp may khó kiếm

Vì phải đi xa nên: muốn bán một cái xe-hơi CITROEN B. 12 — 10 mã lực. Còn mới lắm, máy tốt và chạy rất êm — Có sáu cái bánh xe — Đủ đồ cần dùng theo xe — Lại có bảo-kê các sự nguy hiểm của xe và luôn 2 người bộ hành tới ngày 19 Mars.

Vì bán gấp đặng nội trong 15 ngày là phải đi xa. Nên ai cần dùng nên sớm lại nhà-in UNION ở đường L. Mossard số 13, Saigon (gần trường học Taberd) mà thương nghị.

Tàu đi các nước

TÀU CHẠY VỀ

Chiếc Porthos *ở Pháp sẽ đến lối 6 Mars.*
Chiếc Bougainville *ở Pháp sẽ đến lối 9 Mars.*
Chiếc St-Loubert Bié *ở Pháp sẽ đến lối 12 Mars.*
Chiếc Ango *ở Tonkin sẽ đến lối 5 Mars.*
Chiếc Dorise *ở Tonkin sẽ đến lối 5 Mars.*
Chiếc Claude Chappe *ở Tonkin sẽ đến lối 3 Mars.*
Chiếc Cap Varella *ở Tonkin sẽ đến lối 4 Mars.*
Chiếc Compiègne *ở Trung-quốc và Nhựt-bổn sẽ đến lối 1er Mars.*
Chiếc André Lebon *ở Trung-quốc và Nhựt-bổn sẽ đến lối 15 Mars.*

∴

TÀU CHẠY ĐI

Chiếc Compiègne *sẽ chạy Pháp lối 5 Mars.*
Chiếc Cap Varella *sẽ chạy Pháp lối 9 Mars.*
Chiếc Ango *sẽ chạy Pháp bữa 9 Mars.*
Chiếc Dorise *sẽ chạy Pháp lối 10 Mars.*
Chiếc Bougainville *sẽ chạy Tonkin lối 4 Mars.*
Chiếc Claude Chappe *sẽ chạy Tonkin lối 7 Mars.*
Chiếc Porthos *sẽ chạy Trung-quốc và Nhựt-bổn lối 9 Mars.*
Chiếc St Loubert Bié *sẽ chạy Trung-quốc và Nhựt-bổn lối 16 Mars.*

Có bán tại :
Đại dược phòng L. SOLIRÈNE, Saigon.
Tân-thị Huê-Pháp-Việt dược phòng Saigon.
Phước-Á dược phòng G. CHANTE, Cholon

Cần dùng

Một sở cao-su cần dùng :
1 người thợ đèn khí và 1 người thợ máy biết sửa máy hư.
Ai muốn xin làm do nơi Bổn-Quán mà hỏi thăm.

ANNEXE HUỲNH-KHƯƠNG-NINH
Giadinh

Trường Annexe Huỳnh-khương-Ninh lãnh học-sanh từ lớp chót (cours enfantin) cho tới lớp 1re année.

Có thầy Langsa và Annam dạy hẳn hòi.

N. B. — Bổn-trường « Pensionnat Huỳnh-khương-Ninh » rue d'Ariès Dakao » không thâu học-sanh ở trong nữa đặng, vì hết chỗ. Ở ngoài vô học đặng, song bổn-trường không thâu học-sanh lớp 4e, 3e, 2e và 1re année nữa.

Không nhà nào mà không có rượu
DUBONNET
Đại-lý độc-quyền :
Etablissements Charrière, Dufourget Garriguenc
4 à 12 BOULEVARD DE LA SOMME, SAIGON

CHẤN-HƯNG HỌC-ĐƯỜNG
(Trước là Institution Nguyễn-phan-Long)
204-214, Đường Legrand de la Liraye — SAIGON

Nhơn vì ông Nguyễn-phan-Long mắc nhiều việc nên ông giao cái trường của ông lại cho tôi kể từ ngày 1er Février 1929.

Trường sẽ đổi tên là CHẤN-HƯNG HỌC-ĐƯỜNG *và thuộc trọn quyền tôi coi sóc. Trường vẫn có đủ hai bực học :*

BỰC SƠ HỌC (*Cycle primaire*)	*Cours Elémentaire*, *Cours Moyen*, *Cours Supérieur*
BỰC TRUNG-HỌC (*Cycle primaire supérieur*)	1re année, 2e année, 3e année, 4e année

Trường tu-bổ lại và kiếm thêm giáo-sư giỏi đặng chỗ ăn chỗ ngủ và sự học-hành của học-sanh được hoàn toàn. — Trường sẽ mở thêm lớp học tối (Cours d'adultes) để cho các người lớn tuổi muốn học thêm chữ Pháp lớp dạy các học sanh thi vào trường Cao-đẳng Thương-mãi (Ecole supérieure de Commerce, và thi vào trường Cao đẳng Tạo-tác (Ecole supérieure des Travaux Publics). Lại có lớp dạy âm-nhạc Tây cho các học-sanh muốn thi bằng Brevet Elémentaire hay là Brevet supérieur.

Ngày tựu trường nhằm ngày 1er Mars 1929 (20 tháng giêng). *Các học sanh cũ trường Nguyễn-phan-Long thì đến ngày tựu trường cứ tới học, còn các học-sanh mới thì phải viết giấy xin học trước mà giữ chỗ và đến ngày tựu trường phải có cha mẹ, bà con dắt lại thì trường mới lãnh.*

ĐÀO-MỘNG-HÙNG,
Tốt-nghiệp trường Cao-đẳng Sư-phạm
cựu Giáo sư trường nhà-nước.

VATRÈNE 105

Thuốc trị bình kiết.

Bào chế riêng cho trong miền nóng nực dùng là một thứ thuốc rất thần hiệu mà lại hay hơn các thứ khác.

Sức thuốc nầy uống nó thì thấy mau hết hẳng hỏi.

Độc quyền trong cõi Đông-pháp

Pharmacie Principale L. SOLIRÈNE,
Ở ngang nhà hát tây Saigon.

Feuilleton n° 880 — Du 28 Fév. 1929.

TIỀN CĂN BÁO HẬU

CUỐN THỨ NĂM

HỒI THỨ XI

Anh-Be sỉ nhục Monte-Cristo

(Tiếp theo)

Monte-Cristo giận, nói Bồ-Sanh đứng dậy đỏ lửa, và đáp : « Tôi đâu lấy thân danh của tôi mà làm bằng làm có không đặng sao? Hai người thù khích nhau, cả hai có chí khí, có tâm huyết, đều quyết mượn giọt máu rửa hờn, còn chưa đủ bằng có sao? Túc-hạ hãy đem lời nói của tôi về thuật lại cho [illegible] và nói tôi nguyện ngày mai, chẳng quá mười giờ, mắt tôi muốn trông thấy giọt máu của nó rưới chan, coi thử màu xanh hay đỏ.

Bồ-Sanh. — *Vả thì tôi có còn chi mà nói nữa. Ngài đã nhứt định, vậy ngài cho tôi biết cách ấy, thì ra sao thôi.*

Monte-Cristo. — *Cần gì tôi phải định. Việc ấy là việc nhỏ, tôi xem làm thường; túc-hạ chẳng cần phải hỏi chi cho rộn lòng tôi trong buổi tôi đang coi hát. Túc-hạ biết theo tục Pháp-quốc, đi thì với nhau thì dùng gươm trường hay là súng vắn; ở thuộc-địa dùng súng carabine, còn ở nước Á Rập, lại dùng độc kiếm. Túc-hạ về nói với Anh-Be, thường theo phép, người bị nhục có quyền chọn lựa mà định; song tôi không muốn chuyên quyền ấy, tôi muốn làm [illegible] nhượng quyền ấy cho Anh-Be chọn lấy. Anh-Be chọn sao tôi ưng theo vậy, không thèm tranh-trọn chi cả. Dầu Anh-Be muốn bắt-thăm tôi cũng ưng. Vả biết ít thì với nhau mà chịu cách bắt thăm thì rõ là người ngu dại; nhưng mà với ai thì không chịu bắt thăm, chớ với tôi, thì tôi chịu hết; tôi không chọn một cách nào, vì tôi chắc thắng thập phần, còn cần chi nữa.*

Bồ-Sanh. — *Chắc thắng thập phần! Sao ngài dám tự đắc lắm vậy?*

Monte-Cristo rùn vai rồi đáp. — *Không chắc mình thì thắng, ai thèm đánh với Anh-Be làm gì. Tôi giết nó; làm gì tôi cũng phải giết nó, đã coi. Vậy túc-hạ cần phải gởi giấy đến nhà tôi mà nói cho tôi biết nội đêm nay coi bên túc-hạ định giờ nào và chọn thứ khí-giới nào mà tỉ-thí. Xin chớ để cho tôi đợi mỏi lòng.*

Bồ-Sanh. — *Chẳng cần phải nội đêm nay, tôi nói liền theo đây cho ngài biết rằng tám giờ sáng mai, hai bên dùng súng vắn mà đánh nhau, tại rừng Vincennes.* »

Bồ-Sanh cặp tăng nói liền vậy chớ không kịp nghĩ xét cho đáo-đễ coi Monte-Cristo là người gì, người lạ-lạ thường-tài khoe mồm khoe mẻ hay là anh-hùng hào-kiệt.

Monte-Cristo đáp. — *Thưa vâng. Định chỗ định nơi định ngày định giờ rồi, tôi tưởng việc tỉ-thí đã nhứt định rồi không còn chi nói nữa; vậy xin túc-hạ hãy về đi, để yên cho tôi xem hát. Túc-hạ có về xin nói lại với Anh-Be xem hát rồi về nhà ngủ an cho khỏe, chẳng nên trở lại đây mà làm rầy nữa mà mang lỗi. Cái cách lỗ-mãng của nó đó không ai chịu nổi.* »

[illegible] Bồ-Sanh liền đứng dậy cáo từ; từ giã bước ra mà lấy làm lạ cho Monte-Cristo người ai [illegible] end. Bồ-Sanh ra rồi Monte-Cristo mới xây lại với quan-ba Mo-Ren : *Tôi tính làm gì túc-hạ cũng không phụ tôi, phải không?*

Quan-Ba Mo-Ren đáp. — *Phải, tôi chịu cho ngài sai khiến, nhưng mà..*

Monte-Cristo. — *Nhưng mà làm sao?*

Mo-Ren. — *Nhưng mà ngài phải cho tôi thấu nguồn-ngọn nghề-hồ-cùng. Để rằng chơn tóc vụ bất hòa nầy đã chớ.*

Monte-Cristo. — *Nếu tôi không cho túc-hạ rõ nguyên cớ, thì túc-hạ không chịu cho tôi cậy mượn gì hết sao?*

Mo-Ren. — *Không phải không cho, nhưng mà....*

Monte-Cristo. — *Túc-hạ muốn rõ nguyên cớ sự nầy nữa chi? Hắt mà làm gì! Trong Trời-Đất nầy có ba người biết nguyên cớ ấy thôi: Trên là Trời, dưới là Monte-Cristo, ngoài ra không còn ai thấu nổi. Cho đến Anh-Be vì phụ cừu, ra khêu-khích cầm gươm rửa hờn rửa nhục cho cha, cũng không rõ nguyên cớ sự nầy nói thì nói làm thì làm chớ không hiểu đầu đuôi. Vì chẳng khác kẻ đi đêm, nhắm mắt mà mò đàng tối vậy. Tôi nói vậy nầy đụng có trời biết, tôi biết thôi. Mà bỏ trời biết, thiên địa vô tư, thiện ác đáo đầu, tự nhiên chúng ta có trời phò hộ.*

(Còn nữa).

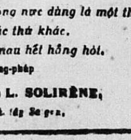

Thuốc thoa Cadum
để trị
các bịnh ngoài da

Những kẻ hay ngứa gải đau đớn đả laũ năm, hể dùng thuốc thoa Cadum mà thoa thì êm ái nhẹ liền, ăn ngủ lại đặng. Khỏi lo có những bịnh ngoài da, nào là : nổi phong, nổi đơn, nổi mụt, nổi nhọt, ghẻ ngứa, bị trầy da, đức tay đức chơn, bị phỏng, có lát, nổi mày-đay, nổi vẩy-cá, sần-sượng, cuồng mụt nẩy mụt kia, vân, vân.

Các ông các bà hảy nhớ ngày nào thì mua ngày nầy, cho đặng một hộp thuốc ấy, hỏi tiệm bán thuốc quen của các ông các bà thì có.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG DƯỢC PHÒNG

Tiệm cái Rue Đại-Tân N° 145 Canton. — Chỗ trử bán Rue de Canton N° 47 Cholon
Tiệm ngánh Rue de Praire N° 96 Pnom-Penh

NHỊ-THIÊN HUYẾT-TRUNG-BỬU

Thứ thuốc nầy đã có thầy thuốc thí nghiệm rồi bảo không có sự độc chi trong thuốc cả.

Làm nước thạnh suy cũng bởi tại nơi dân mạnh hay là yếu, do nơi khí huyết mà ra, cho nên phải hiểu rằng khí huyết làm cho cứng trong nước và bền chặt gốc lại thêm là giống rất mạnh mẽ, vì nay đương lúc chiến tranh nên ta phải gấp mà lo xét cho hết sức chớ nên chậm trễ phải lo vững bền khí huyết cho lắm, mới đây trong thế-giới đã mở mang, muốn việc cũng phải lấy sự chắc là gốc. Vậy thì có thứ thuốc Huyết-Trung Bửu *là thuốc rất bổ huyết của can tâm và thêm sức mạnh trong thân thể. Cũng vì bởi tìm kiếm hết sức mới đặng thuốc nầy.*

Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi nên uống luôn thuốc Huyết-Trung-Bửu *bảy bữa thì da thịt trở nên đỏ sắc mặt tốt tươi khi chưa uống thuốc nầy thì lấy kim chít trên đầu ngón tay ra máu thì nhiều trên miếng giấy xem cho kỹ sắc máu thế nào rồi đến khi uống thuốc đặng 7 ngày cũng làm như trước chít máu nhiều lên giấy hấp sắc máu trở nên đỏ tươi còn dùng được lâu thì mập hơn khi chưa uống thuốc, còn khi mình chưa uống hãy đi cân thử cho biết đến khi dùng thuốc đặng 7 ngày thì cân nặng thêm nửa cân, còn khi chưa uống hãy cầm vật chi nặng trên một gén giơ lên thử coi sức mạnh sướng nào, đến khi uống thuốc nầy đặng 7 ngày lại làm y như vậy cầm hồ vật ấy giơ lên như không biết nặng, vậy thì phải biết thuốc* Huyết-Trung-Bửu *nầy làm cho mình mạnh mẽ là bao nhiêu.*

Còn như người máu huyết không đặng đầy đủ ít muốn nói chuyện nếu uống thuốc nầy phần khí đầy đủ ca hát hoặc nói đến 3 4 giờ không nhàm mà rất vui vẻ vậy thì phải biết thuốc Huyết-Trung-Bửu *rất hay và quí biết dường nào.*

Còn người huyết hư bước đi xa không được nửa dặm đường thì mệt uống thuốc nầy rồi chừng một tháng rồi chạy đến một dặm đường không biết mệt.

Còn thêm một chứng rất hay như ham dâm dục thái quá thì tạn thận đã kém suy thì thần nguơn lạnh, uống thuốc Huyết-Trung-Bửu *sáu bảy bữa thì thêm tinh thần lại và ấm hơi lạnh khi bởi nhờ máu mà ra thế phải huyết kém thì tạn thận phải kém nên uống thuốc bổ huyết ấy là uống bổ tạn thận vậy thì thấy những chứng bịnh nói trên đó đều phải biết sức hay dường nào.*

Lại còn thí nghiệm người vú ít sữa không tốt uống thuốc nầy sáu bảy ngày thì người vú có sữa hơn 3 phần khi trước và tốt, còn người đờn-bà đường giáp tháng khi bầm, khi đợt, khi trồi, khi sục, làm đau bụng hoặc ra như làm băng không dứt, uống luôn một tháng thì huyết sắc trở nên đỏ tươi và đúng ngày không đau bụng còn ... luôn mỗi tháng ... đặng hễ trồi sục những đều nói đó đều làm chứng rõ thuốc Huyết-Trung-Bửu *thêm phần hu ... rất báu là dường nào.*

Thường khi con nít nó mất sữa thì ngươn tiên thiên đã kém thì sanh nhiều bịnh khó, hoặc đến năm ... nó chưa biết đi đứng rõ biết bịnh ấy là tại khí huyết chưa đủ hoặc bịnh cam tích cũng bởi đó mà ra, như con ... tuổi đến năm tuổi nó đã ăn rồi phải cho uống thuốc Huyết Trung-Bửu *1 muỗng cà-phe mỗi ngày 3 lần pha với nước ấm thì trở nên mạnh mẽ xương cứng và chẳng hề có bịnh chi khác như khi còn nhỏ máu đều đủ đến già nó không hay đau đớn.*

Một người đờn-bà đường kinh đúng hoặc khi trồi khi sục hay làm đau bụng uống thuốc nầy đường kinh tới nên tốt lại và đậu thai, còn những người đờn-bà có thai, uống thuốc nầy thì khi sanh đẻ mau mắng và sức cũng mạnh, lại ngày sau đứa con ấy cũng ít bịnh vì đã có bổ dưỡng khí huyết trước thì cái sữa của người đờn-bà trở nên tốt cho con nít bú tự nhiên nó phải mạnh mẽ, còn người đờn-bà huyết khí hư thì sanh rầu buồn lo lắng nằm ngồi không yên, tại can hỏa hừng lên, làm đau bụng và nhức mỏi cả mình mà uống đặng thuốc Huyết-Trung Bửu *thì huyết tốt lại, can hỏa chẳng hừng lên, khỏe khoắn trong mình và các chứng bịnh đã nói trên cũng tiêu trừ đặng hết.*

Còn người tuổi trẻ ngôi tiên thiên và ngôi hậu thiên suy kém ham việc dâm dục khi huyết hao kém sanh ra da mặt vàng hay xây xẩm tối tăm đau lưng lồng đầu gối tay chơn yếu đuối phải lúc tan canh và tan thận suy kém và lung cái ốc làm ra lỗ tai lùng bùng thì phải uống thuốc nầy được một tháng thì mặt mày trở nên tươi tốt và lần lần nó có sức mạnh và các chứng bịnh đã nói trên đó đều đặng tiêu hết.

Một người học hành hoặc phải bị lo lắng quá độ thì tâm huyết phải hao kém sắc mặt như giấy trắng, nhưng đặng dùng thuốc nầy thì tâm huyết trở nên mạnh mẽ và khi huyết đầy đủ lại và nở nang ... còn người rất nên xin đẹp.

Một người già cả khi huyết suy kém tinh thần yếu đuối hãy dùng thuốc nầy thì ... rất đen lại, có sức mạnh da thịt bết dùng, thường ngày thêm sức già trở nên trẻ.

Cách dùng: *Người lớn mỗi ngày uống 3 lần trước khi ăn cơm nửa giờ, hoặc ăn rồi mỗi lần 1 muỗng ... vậy khuấy nước ấm ấm mà uống.*

Giá mỗi ve nhỏ . . . . . 1$20 | Giá mỗi ve lớn . . . . 2$20

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG v-sĩ VI-TẾ-SANH, kính cáo.

MỘT PHO SÁCH HAY VÀ NGỘ

Chuyện tích xưa, ông bà mình truyền lại theo đời tân thời, càng ngày càng in và quên lần lần hết.— Ông Lê-văn-Phát, Đốc phủ sứ, thường thọ ngả đặng Bội tinh và hàng lâm, trong khi rảnh, có lượm lặt mấy lời truyện ngôn hay làm ra một pho sách, đặc hiệu là: «Les Contes et Légendes du Pays d'Annam»— Viết bằng chữ Pháp, văn chương đặt để một cách tiếu tao đến đỗi người Pháp cũng phải tặng khen. Sách ấy nói về chuyện Annam soạn giả người Annam, nên Annam đều học ít coi thì thông hiểu mau. Rất có ích cho người Annam.

Annam ai cũng nên mua một quyển trước cho con cháu biết luân lý xưa của Annam, học cách đặt để theo Pháp, sau giải khuây một buổi.

Giá mỗi cuốn.......... 1$20
Bán tại Imprimerie de l'Union Saigon.

Bánh Bông-lang trái Nho, có Beurre. có Vanille thiệt ngon Năm cắt (0$50) một chục.

Xin mua tại hang Bánh Quốc-Nữ, số 98 đường La Grandière. Ở xa mua nhiều gởi colis postal cũng được.

Hảy hút thuốc

JOB

NHÀ BÁN ĐỒ PHỤ TÙNG XE-HƠI
COMPTOIR CHOLONNAISE
Đường Tổng-đốc-Phương, số 86, Cholon

Khai trương ngày 27 Oct. 1928.
Bán đủ các đồ phụ tùng cho xe-hơi. Vỏ ruột hiệu: MICHELIN
DẦU SĂNG DẦU NHỚT đủ hiệu
Chủ-nhơn là người Annam, chắc sẽ làm được vừa lòng các quí ngài về việc giá cả và sự tiếp rước.
Mong nhờ đồng-bào chiếu cố cho. Bổn-hiệu xin hết lòng cảm tạ.

NỘI HÓA

Tại tiệm tôi có bán:

Gạo trắng, trà Hoa Lái-thiêu, nước mắm Liên-Thành, nước mắm hòn Phú-quốc, (lnh 1$70 ve litre 0$70, ve nhỏ 0$20) thuốc rượu Thiên-thời tai thần hiệu, dầu Cù-là, Bột Long xuyên, Savon Hảo-vĩnh, bánh Quốc Nữ, mức gừng vân vân...

Xin mời quí ông quí bà đến mua giúp, ắc được toại lòng. Có người đem đến nhà.

NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG
98, Rue Lagrandière
Téléphone 696

TIỂU-THUYẾT

« Chút phận linh đinh » cuốn thứ nhứt của ông Hồ-biểu-Chánh đã xuất bản

Giá mỗi cuốn.......... 0$45

Mua sỉ về bán lại có huê-hồng. Xin gởi thơ cho M. Nguyễn-khắc-Nương, Chủ-nhiệm nhà in « Nguyễn-Khắc » 102 Rue La Grandière.

Sự ăn chơi

Tôi thật ít khi đi coi hát, mà hễ nào đi cũng gặp mấy nhà sư ngồi xem. Sự ấy tôi tuy không có sùng riêng về đạo Phật, mà tôi cũng không thể dửng-dưng được, lấy làm nghịch mắt lắm.

Phàm những kẻ đã đi tu hành, bất luận là về tôn giáo nào, cũng phải theo lề chai-giới, chẳng theo được luôn-luôn chăng nữa, thì đối với ai nghe mắt nhìn công-chúng, cũng phải có nể-nang gọi là y-ước với thế nhân.

Tu hành tức là thuận-nguyện từ đời phiền-hoa, để chuyên riêng về việc tụng niệm và việc phước-đức, lấy mình làm gương khổ-hạnh để truyền bá cái tôn-giáo mình đã cho là hay, là có thể cứu vớt được linh hồn người ta. Sở dĩ tín-nữ thiện-nam tin cậy ở mình, lấy mình làm mối-giới để mà dâng tấm lòng lên cho đến sự cao xa, là vì thấy mình chuyên-tâm ở tôn-giáo. Thiện gia chỉ trông vào cái thiện-tâm của những người tu, ở của thập phương mà có ăn, cho nên ông già bà cả cùng những kẻ phụ-nữ, có khi ăn nhịn để dành mà cúng vào các chùa để nuôi cho nhà tăng không chết đói, những tưởng nhà tăng mỗi ngày một vài phẩm oản quả chuối ba bát cơm chay là đủ, nếu mụn giẻ rách mà chắp nối nên cái áo cà-sa để che cho kín mình đỡ lạnh. Hay đâu là các sư ông ngày ngày hai bữa có thay hay không thì không rõ, nhưng ngay trước mắt đã thấy những áo lụa nâu nâu, giầy gia định, đi xe cao-su, tối đến lại còn đi coi hát nhìn mấy con đào lẳng-lơ trên sân-khấu, nghe những câu ba rọi ỡm ờ, vui ở những trò lả-chớt. Như vậy thì thật là các sư ông đánh lừa thập-phương nói dối bà già con-gái Xấu lắm! xấu lắm!

Ngày xưa thì không quan nào dung túng cho các sư-ông làm những sự bỏ-hang như thế. Đến bây giờ nhờ được phép Nhà-nước bảo hộ chưa kịp biết đến những việc tu hành thờ-tự cho nên các sư mới làm được cái nghề lừa đời dối dân như thế. Đi tu gọi là để khổ-hạnh mà có lẽ trong dân gian mười phần người, quá chín phần không được no cơm ấm cật như các sư. Vậy thì tưởng các sư dành một phần ấm no cũng đã là quá rồi, sao lại còn những thói dông mờ ăn chơi nữa? Cũng may mà người nước Nam không có cái dân-khí như các dân tộc khác. Chớ nếu mà người nước Nam biết tức giận, biết khẳn khái đối với những sự ngang trái, thì ho ném các sư-ông qua cửa sổ rạp hát ra ngoài đường cái, để tuyệt hết các giống ác-tăng sau nầy.

Nào quan-trường, nào nghị-viên, những việc nầy cũng khá lưu tâm mà bàn với nhà-nước, không nên để cho một chế độ rất lo như là các phái-môn Phật-giáo trong khắp xứ đã đâu cũng có, mà không có luật pháp kềm-thúc.

Nào đâu các bực chơn tu, các sa-môn chủ, muốn duy-trì lấy tôn giáo thì phải chỉnh đốn lại những phép tu hành cho nghiêm.

Sau nầy trong tờ báo chánh tôi lại sẽ có một bài đại-luận kê cứu rõ ràng về việc ấy.

T. B.

RƯỢU BẠT-HÀ GET
PIPPERMINT GET
rượu nầy uống đã mát mẻ và mất khan tiếng.

Muốn bán một miếng đất ở tại làng Chí-hòa gần bên đất Thánh chà (đường trường đua đi lên, phía tay mặt).

Diện tích miếng đất ấy được một mẫu.

Ai muốn mua xin do nơi nhà số 208, Boulevard Bonnad. Saigon

THỜI-SỰ CẨM-NANG 1929

Sách Thời-sự Cẩm-nang **1929,** *đã gần in xong. Nguyên vì số sách in ra tùy theo số người mua mà thôi chớ không có in dư nhiều, nên quí ngài nào có cần dùng mua xin viết thơ cho Bổn-hiệu dặn trước, khi sách in xong rồi thời Bổn-hiệu sẽ gởi xuống liền.*

Giá một cuốn là. . . . . 1$50
Thêm tiền gởi. . . . . . 0$..

Thơ và mandat gởi cho
M. NGUYỄN ...
Imprimerie ...
12, rue L. Mossard ...

VIN TONIQUE & BI-NUTRITIF
Du Docteur RIF

Vệ-sanh TỬU *của Lương-y* **RIF** chế ra

Thứ thuốc rượu nầy là vị đại bổ gân cốt cùng là tráng kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Nhưng kẻ tuổi cao khí lực suy giảm rồi thấy ngày xuân đã thỏn mỏn, hễ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cử lần thành đồng, mặt mày tươi tốt coi như trẻ, lại mạnh hơn xưa.

Còn con nít liệt nhược, đờn bà mất máu, có huyết bạch, có chửa, nhưng kẻ hao tổn tinh thần hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm bội, da mặt đỏ sáng, tinh thần tráng kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở đường Marins số 190-192, Cholon.

Dépôt Pharmacie Franco-Chinois 190-192, Rue des Marins, Cholon.

HỂ MUA DAO THÌ PHẢI COI CHO CÓ CON DẤU NẦY

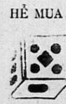

khắc vào lưỡi dao

thì mới thiệt là dao tốt.

Dùng nó thì thiệt là bền

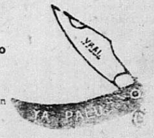

PACHOD Frères & Cie. — Lyon

VIỆT-NAM NGÂN-HANG

Công-ty hữu hạng vốn 250 ngàn đồng

54, *đường Pellerin.* — **SAIGON**

Dây-thép nói số 748 — **Tên dây-thép: CRÉDITANA**

— Nhận lãnh tiền gởi không hang-kỳ kêu là « *Comptes Courants de chèques* » bằng *bạc Đông-Pháp* hay là *tiền quan Langsa*, sanh lời 4 phần trăm (4%) mỗi năm.

— Nhận lãnh tiền gởi vô sổ « TIẾT KIỆM » bằng *bạc Đông-Pháp* hay là *tiền quan Langsa*, sanh lời đặng 5 phần trăm (5%) mỗi năm. Sổ nầy để cho người tiện tặng. Rút ra khỏi phải cho hay trước và chờ đợi lâu. Gởi vô bao nhiêu cũng nhận.

— Nhận lãnh tiền gởi có hang-kỳ kêu là « *Depôts Fixes* » cho lời 6 phần trăm (6%) mỗi năm nếu gởi một năm trọn. Khi hữu-sự xin rút ra trước hạng-kỳ cũng đặng, nhưng mà tiền lời lãnh 4 phần trăm (4%) mỗi năm, cũng như bạc gởi không hang-kỳ vậy.

— Mua bán ngân phiếu (chèques) và lãnh gởi tiền qua Đại-Pháp theo tàu thơ hay là bằng dây thép.

— Lãnh rả bạc tháng cho học-sanh Annam đương du-học bên Tây.

— Cho vay có người chắc chắn đứng bảo lãnh và có đồ bảo-chứng hiện tại đủ.

— Cho vay ở ngoại-quốc về hàng-hóa nhập cảng.

Công ty VIỆT-NAM NGÂN-HANG sẵn lòng mà chỉ cho quí đồng-bào biết rõ về công việc nhà Ngân hàng hay là hãng buôn.

Quí ông:

HUỲNH-ĐÌNH KHIÊM, Phủ-hàm, ở Gocông, *Danh-dự Hội-trưởng*,
TRẦN TRINH-TRẠCH, Hội đồng Hội-nghị-tư, ở Baclieu, *Chánh Hội-trưởng*,
NGUYỄN-VĂN-CỦA, Chủ nhà-in, *Phó Hội-trưởng*,
NGUYỄN-TẤN-VĂN, Nghiệp-chủ, ở Saigon, *Quản-lý Hạnh-sự*.

BỊNH ĐAU MÁU – MÒN MỎI YẾU MỆT
HƯ NHƯỢC MẤT KHÍ SỨC
LIỆT MỎI GÂN CỐT

Các quí-vị mệt sức, nhọc lòng nhọc trí, mất gan da, không muốn làm chi hết. Có làm chuyện vì thì cũng mau cực khổ. Ăn uống không ngon, tối ngủ chẳng yên, lâu lâu hay có chiêm bao thấy đều quái gở. Trí thấy lộn xộn, quên trước quên sau, mất tin cậy lấy mình, lo hồ hoài, tưởng đến chuyện nào thì cũng buồn. Tuy vậy chớ không hề chi, vì là trong mình mệt mỏi xốn xang yếu nhược, nên nhờ uống thuốc ngọt

L'ÉLIXIR ZIDAL

của quan lương-y OMNÈS

thì Khoẻ mạnh, sức lực bườn sanh đủ cả
Nhờ thuốc ấy, mà gân cốt êm ái hết bứt rứt, ngủ an giấc, ăn uống biết ngon.
Trí hóa sáng lại, hết lo hết sợ. Mình chắc ý biết tin cậy lấy sức mình
Trí thức có lại, nghĩ xa thấy rõ, sức lực có thêm gân chuyển bằng mười,
việc chi coi làm cũng dễ.

Giá mỗi ve: 11 fr 50

Có sách nhỏ chỉ biểu rõ đủ điều, có lời bịnh nhơn và lương-y khen nhắc chắc, gởi thơ hỏi hãng Spécialités Neurologiques du Dr Salles, 11, Boulevard de Strasbourg, PARIS

CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC

NƯỚC MẠCH SUỐI LANGSA HIỆU

VICHY CÉLESTINS

uống trừ lành các chứng:
Nhứt xương cốt, bịnh hay mắc đái, đau mình nhứt gân, đái lợn cợn có cát, đau lắc-léo.

CÁC VỊ SÁNG HIỆU VICHY-ÉTAT

SEL VICHY-ETAT — Diêm vị rút lấy trong nước mạch chế ra để pha làm ra nước suối.
PASTILLES VICHY-ETAT — Uống hai ba liều khi ăn rồi thì dễ tiêu tạng.
COMPRIMÉS VICHY-ETAT — Để cho một người làm ra nước mạch hơi đủ, uống cho ăn mau tiêu.

COI CHỪNG LÀM ĐỒ GIẢ MAO, BẮT CHƯỚC

HÃNG MOREL VÀ CÔNG-TY

KẾ NGHIỆP CHO HÃNG
ÉTABLISSEMENTS INDUSTRIELS DE SAIGON
1, Rue d'Ayot — Saigon.

Hãng làm gạch bông và gạch bằng xi-măng cẩn đá cẩm thạch đủ thứ màu xinh đẹp và chắc vô cùng.

Nội Đông-Pháp duy có một hãng nầy biết cách làm gạch theo kiểu cách kiêm-thời và máy móc làm gạch cũng đều là đồ tân chế.

NHÃN HIỆU NẦY LÀ DẤU RIÊNG CỦA BỒN-HÃNG

DẦU HÔI MỎ-NEO

Liệt vị h[illegible] ừ dầu hôi hiệu Mỏ-N[illegible] ole Ancre » của [illegible] e Fra[illegible] eo-Asiatique [illegible] trole mà dùng. Dầu nầy thấp ít hao dã sáng suốc mà không có khói. Thiệt là tốt nhứt hạng trong toàn cầu.

Trong Lục-châu các tiệm thay mặt cho hãng
Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles
Đều có bán các thứ dầu hôi nầy
Trong Lục-tỉnh anh em muốn hỏi thăm điều chi, xin viết thơ cho hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles ở Saigon đường d'Adran, số 4. Ông chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

LỜI RAO

Nhà dệt « P. LÊ-PHÁT-VĨNH »
ở tại Cầu-kho
đường mé sông. — (SAIGON)

Tại nhà nầy có bán sỉ và bán lẻ các thứ hàng lụa, kể ra sau đây:

Satin (tố Tây), trắng và đủ màu, gởi nhuộm bên Pháp quốc, nên màu rất tươi, dẫu có giặt nhiều lần, cũng không phai không trổ 4$00 một thước tây.

Lục-soan láng-châu, trắng, từ 3$60 tới 5$20 một thước tây.

Lụa-quyến trắng, canh chỉ thiệt mịnh; từ 2$00 tới 2$80 một thước tây.

Lãnh thượng hạng thiệt trắng, dệt ròng bằng tơ Thượng-hải, bề khổ rộng 0m80.— Giá 5$20 một quần.

Lãnh đen (ba láng đen huyền, không trổ không đổ lông), khổ Bắc-thảo 6$00 một quần.

Lãnh đen (ba láng đen huyền không trổ không đổ lông) khổ trung 5$50 một quần.

Các món hàng kể trên đây đều dệt bằng tơ lụa, và có nhiều thứ, dệt toàn bằng tơ Thượng-hải, nên tốt hơn hàng khác nhiều lắm. Tôi lại gia tâm, dệt rất kỹ cang, đặng có hàng tốt mà bán cho đồng-bang ta dùng, mà giá lại rẻ hơn hàng khác nữa. Vậy cũng nên gọi là tiện nghĩa nhi hậu lợi.

Vì muốn tri danh trong lục-châu nên bổn hiệu kính tỏi cho chư qui khách nầy; nếu ai muốn mua bất cầu là nhiều ít, xin viết thơ cho hãng tôi, thì hãng tôi sẽ gởi hàng lại cho, theo cách giao ngân lãnh hàng hóa (contre-remboursement).

Xin hãy mua thử một lần, thì sẽ biết hàng tốt xấu thể nào, thì mới chắc tin lời rao nầy không phải là lời chuốt ngọt.

Nhà dệt LÊ-PHÁT-VĨNH.
Cầu-kho — SAIGON.
Kính cáo.

DÂY BĂNG

Cho các Viên-quan

Bổn-Hiệu có tiếp đặng bên Pháp mới gởi sang các thứ dây băng *(écharpes)* cho viên quan như Đốc phủ, Phủ, Huyện, Cai-tổng hạng-nhứt, hạng-nhì, hạng-ba, Hội-đồng địa-hạt, và Ban biện Phó-tổng.

Vì mỗi thứ có vài ba cái mà thôi nên Bổn-Hiệu xin các quí ngài nào có cần dùng thì viết thơ liền cho Bổn-Hiệu mà hỏi giá, Bổn-Hiệu sẽ hồi âm cho quí ngài biết.

Nếu chậm trễ Bổn-Hiệu bán hết thời phải đợi cả năm bảy tháng nữa bên Pháp mới có gởi qua thêm.

Xin quí ngài lưu ý.

Imprimerie de l'Union,
NGUYỄN-VĂN-CỦA
13, rue Lucien Mossard,
SAIGON

VẠN-HÒA

N° 83, Rue de Gocong — CHOLON

KÍNH CÁO:

Hiệu VẠN-HÒA nhuộm vải đen nhứt hạng tốt ở tại chợ CHOLON.

Vải để nhãn « Con cá Kim-Ngư xanh » thì đã có tiếng trong Lục-tỉnh hơn ba mươi năm nay ai ai cũng đều rõ biết.

Vải nhuộm đen dùng ch[illegible] trổ, phai màu, mà lại chắc, chẳng [illegible] các thứ vải nơi tiệm khác.

Bổn-hiệu có chế ra tám thứ vải đen đều để nhãn hiệu: VẠN-HÒA, VẠN XUÂN-LONG, NHƠN-HÒA và HIỆP-MẬU.

Bởi bổn-hiệu nhuộm tốt, nên cũng có kẻ gian nhơn dùng dịp mà làm theo thức kiểu của bổn-hiệu đặng mà thủ lợi và cho chư-qui khách mua lầm, tưởng là vải của bổn-hiệu. Vì vậy bổn-hiệu xin chỉ rõ cho chư qui khách có mua vải của bổn-hiệu thì phải nhìn cho kỹ cái hiệu vải, cái hình chủ nhơn của bổn-hiệu, thì mới khỏi lầm kẻ gian trá.

Mấy hiệu vải của Bổn-hiệu đều có cầu chứng tại tòa thương-mãi Saigon là:

1. 3 con cá Kim-Ngư 3 màu.
2. 2 con cá Kim-Ngư 2 màu.
3. 1 con cá Kim-Ngư xanh.
4. Vạn-Hòa con gà trống.
5. Vạn-xuân-Long xe lửa.
6. Vạn-Hòa chiếc tàu.
7. Vạn-xuân-Long, bươm bướm.
8. Hiệp-Mậu con ngựa đua.

VẠN-HÒA Kính khải.

SÁCH CỦA
NGUYỄN-THANH-KHIẾT

M. Nguyễn-thanh-Khiết mới ra một cuốn sách luật, bằng chữ quốc-ngữ sách ấy bán tại nhà Mme Thanh-thị-Mâu ở tại chợ mới Saigon (đường d'Espagne số 186).

Giá mỗi cuốn là....... 1$80

Ai mua tại Saigon, M. Khiết bớt cho 0$30.

Người nào có lòng mua sách của M. Khiết xin gởi mandat-poste 1$30 cho M. Nguyễn-thanh-Khiết 79 Rue Lagrandière Saigon; người mua khỏi chịu tiền gởi sách.

M. Khiết không bán chịu và không bán contre-remboursement, vì [illegible] đồng bào hiểu dư.

Xin người lãnh sách bán cho M. Khiết bán theo giá của M. Khiết định trong lời rao nầy.

Cám ơn.

MẤY KHI MÀ CÓ

1· Một sở đất đo được tám mẫu bảy ngàn thước tọa lạc làng Ninh-thạnh, tổng Hòa-ninh, tỉnh Tayninh ở dựa theo đường lên núi Điện-Bà, cách chừng sáu ngàn thước. Trên sở đất nầy có một ngàn năm trăm cây dừa, hai cái nhà cao cẳng và mười hai lò hầm than.

2· Hai miếng đất: miếng thứ nhứt đo được ba-trăm thước; miếng thứ nhì đo được một-trăm thước; cả hai tọa lạc làng Cẩm-giang, tổng Triêm hoa, tỉnh Tayninh, nằm dựa mé sông Bến-kéo. Hai miếng đất nầy để dùng làm bến vựa củi, cây, hay là đá, thì tiện lắm.

Qui vị nào muốn mua hay là muốn mướn xin hãy viết thơ hay là đến tại bổn-quán ở đường Lucien Mossard, n° 13 Saigon mà thương nghị.

C.J. BONNET

HÃY NÀI CHO ĐẶNG CÁI HÌNH
NGƯỜI CỠI NGỰA NẦY
KHI CHƯ-TÔN MUỐN MUA HÀNG LỤA

THUỐC NHỨC ĐẦU ASPIRINE DES USINES DU RHONE

CHỮA KHỎI:
NHỨC ĐẦU
BỆNH CẢM
BỆNH GHÍP
CÁC CHỨNG ĐAU NHỨC

Thuốc nào tự nhận là công hiệu hơn cũng chớ tin

NHÃN KÝ TÊN HIỆU
" USINES DU RHONE "
[illegible] thuốc bao chế tinh sảo và công hiệu

1207

Feuilleton N° 185

TIỂU-THUYẾT

THẤT HIỆP NGŨ NGHĨA
七 俠 五 義

HỒI THỨ NĂM MƯƠI
Tìm mạnh-hổ, hai tướng lọt hang sâu;
Gặp hung-đồ, ba gã về Bình huyện.

(Tiếp theo)

Người ấy đáp rằng: « Tôi vừa xuống khỏi núi, đi ngang chỗ cụm rừng tòng, thấy có một người đương muốn thắt cổ mà chết, tôi lật đật chạy lại cứu và hỏi và bởi duyên cớ làm sao mà đi tự vận, va nói rằng và là Bảo-Vương, vâng lịnh Thái Mo-gia và Thái-phu-nhân, đưa Tam-công-tử đi xuống Khai-phong-phủ, hồi tối hôm qua nầy ngụ tại tiệm khách ở phía trước đây; nhơn thấy có trăng sáng suốt thầy trò bèn dắc nhau đi hóng mát và thưởng trăng. Công-tử vừa đi tới gò rừng nầy, bỗng thấy một con cọp ở đâu trong bụi nhảy ra, ... Công-tử mà chạy mất. »

Triệu-Hổ nghe nói vùng la lên rằng: « Hùy trời đất ơi! Công-tử còn gì!! »

Trương-Long nói: « Em chớ có nóng, hãy hỏi ... Bảo-Vương vào đây. »

Kẻ thủ-hạ vâng lời, chạy ra dắc Bảo-Vương vào chùa. Bảo-Vương bèn đem việc đưa Tam-công-tử xuống phủ Khai-phong bị cọp tha Tam-công-tử đâu dưới gốc ngọn ... lại một hồi rồi khóc rống lên. Trương-Long và Triệu-Hổ nghe nói cọp mà công người thì phát nghi, bèn thương nghị với nhau rằng: « Đề ... đêm nay chúng ta phải đến tại ... rừng ấy mà tìm thì ... khi sẽ gặp được. » Hai người ... đương bàn tính với nhau kế thấy tên thủ-hạ đã mua rượu ... đem về Triệu-Hổ hối sọn ... ra kêu Bảo-Vương ngồi lại ăn uống xong xuôi; Trương-Long và Triệu-Hổ bèn cổi áo ngoài ra, sai nịch trên dưới gọn gàng, dặn Bảo-Vương ở đó mà chờ, hai người đều dắc dao bén theo lưng, dắc nhau đi lần xuống núi, nương theo bóng trăng tìm kiếm khắp nơi, Triệu-Hổ kêu réo om sòm rằng: « Cọp ở đâu? Cọp ở đâu? » Vừa kêu vừa hươi dao, đụng đâu chém đó, đụng cây nào chặt cây nấy. ... Lúc đương chém bậy chém bạ, bỗng thấy phía bên góc rừng, ở đâu trên cây thình lình nhảy xuống hai người, rồi chạy tuốt qua phía tây.

Nguyên hai bợm ấy đương núp ẩn trên cây mà đón đường hành-khách, thấy Trương, Triệu hai người, ở ngoài đi sấn đại vào, tay cầm dao bén, đụng đâu chém đó hét ó om sòm thì sợ lắm, bèn ... mà nghị kế với nhau rằng: « Chúng ta phải làm... như vầy... như vầy mới được. » Toan tính với nhau xong rồi, liền nhảy xuống dắc nhau chạy qua phía tây. Trương-Long và Triệu-Hổ thấy vậy thì rược mà theo, xảy thấy phía trước có một cái nhà cỏ 3 căn, tường xiêu vách ngả, hai bợm lại chun vào nhà ấy; Trương, Triệu cũng chun theo; song chẳng thấy ai hết cả.

Triệu-Hổ thấy vậy thì lấy làm lạ mà nói rằng: « Lạ dữ nầy! nhà thì trống trước trống sau, không có buồng the phên vách chi hết; hai đứa ấy mới chun vào đây rõ ràng, mà sao lại đều mất hết đi, không lẽ chúng nó biết phép tàng hình mà biến đi đâu được! Mà cũng không lẽ chúng nó là ma quỉ gì!! » Còn đương tìm kiếm, ngó giác-giác tư bề, bỗng nghe trên đầu có tiếng chi khua động, liền cúi xuống mà tránh rồi ngó lên mà coi, té ra là một cái vòng sắt rất to, đóng đinh buộc ở trên một miếng ván; Triệu-Hổ nhắm nhía một hồi rồi nói với Trương-Long rằng: « Có rồi, có rồi, chúng nó trốn ở phía dưới đây nầy. » Trương-Long hỏi: « Sao mà em biết được? » Triệu-Hổ nói: « Tôi thấy cái vòng sắt nầy, có mối dây chuyền xuống phía dưới kia kìa. »

Trương-Long nói: « Vậy thì em phải ở đây mà coi chừng chúng nó, để qua trở về chùa, kêu hết mấy đứa thủ-hạ tới đây, đem đèn đuốc cho sáng suốt đặng bắt chúng nó cho dễ. »

Triệu-Hổ nói: « Giả có hai thằng chết xó nầy, chớ giống gì đó hay sao mà phải kêu cho đông làm chi vô ích; để tôi coi lại thử coi rồi sẽ liệu. » Nói rồi liền nắm cái vòng sắt mà kéo tấm ván lở lên, thấy phía dưới có một cái hầm sâu, tối đen như mực dòm xuống không thấy chi hết. Triệu-Hổ liền lấy cây dao thò xuống mà dọ thử, té ra hai bên vách đất đều có từng có nấc như nấc thang. Trương-Long nói: « Để coi lại cho kỹ đã... » Nói chưa dứt lời mà Triệu-Hổ đã chun tuốt xuống dưới rồi; Trương-Long sợ e sơ thất, bèn cũng chun theo. Ai ngờ là phía dưới chật hẹp mà sâu; Triệu-Hổ vừa mới dừng chơn, thì đã lọt tuốt xuống dưới rồi. Hai bợm kia ở dưới, đã sắp đặt dây chạc sẵn sàng, thấy Triệu-Hổ sa xuống liền xông ra trói lại chặc cứng. Trương-Long ở trên nghe Triệu-Hổ ở dưới la lên thì giựt mình, còn đương lơ quơ rồi cũng lọt tuốt xuống hầm. Hai bợm kia cũng ép ra bắt Trương-Long trói lại.

(Mai tiếp)

Ecole Franco-Indochinoise

de Dactylographie — Comptabilité pratique

14 Rue Legrand de la Liraye 14
(Dakao) Saigon

Muốn mau làm việc hãy đến trường, học ba tháng. Professeurs cấp-bằng, có đăng kiểm xét cẩn mẫn.

Thơ, dây-thép xin gởi cho:

Messieurs PHẠM V.-N.-VINH, *Directeur.*
SOUCH, *Sous-Directeur.*

14 Rue Legrand de la Liraye 14
SAIGON

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur-Propriétaire: NGUYỄN-VĂN-TRIỆT.
13, Rue Lucien Mossard. — SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES
Gérant: LÂM-VĂN-[illegible]

ECOLE COMMERCIALE

(Trường Thương Mãi)

2-4-6 đường d'Ayot (gần Đông Pháp Ngân-Hàng)

Dạy:

VIẾT CHỮ TẮC VÀ ĐÁNH MÁY
LÀM SỔ SÁCH THƯƠNG-MÃI
TIẾNG LANGSA
TIẾNG ĂNG-LÊ

Mỗi khoa học đều có giáo-sư có cấp-bằng chuyên môn coi dạy mỗi ngày từ 8 giờ rưỡi sáng tới 11 giờ và 3 giờ chiều tới 7 giờ rưỡi tối.

LUẬT LỆ VÀ GIÁ TIỀN

Viết chữ tắc và đánh máy			Tiếng Langsa		
Học mỗi ngày.......	1 tháng...	30$	Học mỗi ngày.......	1 tháng...	30$.—
Mỗi tuần học 3 lần...	id. ...	15.—	Mỗi tuần học 5 lần...	id. ...	25.—
id. 2 lần...	id. ...	10.	id. 3 lần...	id. ...	18.—
Viết chữ tắc hay đánh máy (riêng từ môn)			**Làm sổ sách**		
Học mỗi ngày.......	1 tháng..	15.—	Mỗi tuần học 2 lần..	1 tháng...	18.—
Mỗi tuần học 3 lần...	id. ...	10.—	**Tiếng Ăng-lê**		
id. 2 lần...	id. ...	5.—	Mỗi tuần học 2 lần..	1 tháng...	15.—

Muốn ăn ở luôn tại trường — Xin đến tại trường mà bàn tính

Tiền học thì đóng mỗi tháng và phải trả trước

N. B. — Bổn trường cũng lãnh làm sổ sách và đánh máy cho mấy hãng buôn nào muốn mướn.

Có gia riêng cho mấy thầy giúp việc hãng buôn cùng mấy thầy giúp việc... nước muốn chung đậu lại với nhau mà học thêm.

Xin đến tại trường số 2 đường d'Ayot mà thương nghị

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

Tiệm chánh ở tại Quảng-đông tỉnh-thành — Đường Ba Tân
Tiệm nhánh ở tại Na-o-kỳ Cholon, đường Canton — Môn bài 47,
và ở tại Namvang (PNOMPENH) — Đường Prairie số 96

Nhị-Thiên-Đường Bổ Phế Thánh dược thủy

Thuốc bổ phế thánh dược thủy rất nên trung nghiệm như thần, danh tiếng lẫy lừng trong ngoài đều biết, các chứng ho dùng tới đã hết, không sai, tánh thuốc chẳng hàng chi ... đã cứu khỏi nhiều người, thật là một thứ thuốc hay thượng hạng độc nhứt vô nhị.

Chủ trị những bịnh như sau này: Thương phong (cảm gió) sanh ra ho hen làm nhiều tới siêng, lao suyễn ho lao hư tổn con nít bị phong hàng, hơi thở nóng nảy, phổi sanh lao hư, tắt tiếng, lói tức, sưng hoặc lên tới bịnh ho, cả thảy các chứng bịnh ho dùng đến thuốc này thì đặng an nhiên vô sự mạnh mẽ như thường, ăn ngon ngủ ngon rõ ràng là một thứ thuốc hay lạ thường, chẳng có thuốc nào bì kịp.

Chư tôn trưởng có lòng hạ cố mua dùng, xin hãy nhớ lưu ý nhìn kỹ nhãn hiệu ông Phật mập của bổn đường có cầu chứng nơi tòa kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hại. Bởi lòng này có kẻ vì tham tâm chế thuốc bậy ba, ngoài làm hộp ve, toa, nhãn đồng hịch của bổn đường đem đi bán khắp tỉnh khắp làng mà gạt thiên hạ.

Cách dùng: Trước khi dùng thuốc phải lắc cái ve cho thuốc tan đều mỗi ngày uống bốn lần, người lớn mỗi lần 1 muỗng soup- 3 ... đồng hồ uống 1 lần, như bịnh giảm thì thuốc cũng phải giảm, con nít từ 1 tới 2 tuổi cho uống 10 giọt từ 2 tuổi đến 6 tuổi uống 15 giọt từ 6 tuổi đến 11 tuổi 20 giọt từ 11 tuổi đến 16 tuổi uống nửa muỗng cafe như chứng bịnh chưa dứt thì cứ uống hoài đến hết bịnh thì thôi, ... một bữa uống rồi một bữa nghỉ hóa ra trở nầy sự hiệu biệu của thuốc.

Mỗi ve lớn giá là......	0$80
Mỗi ve nhỏ giá là......	0 40

Đi cùng Đông-Pháp, đâu cũng gặp hát dĩa « **BEKA** »

DO NƠI ĐẠI-LÝ:

Sté INDOCHINOISE D'IMPORTATION

40 Rue Pellerin, Saigon

TÌNH SỬ

(tiếp theo)

Chàng Thôi-Anh quê ở Chân-châu, vốn con nhà thế phiệt, chàng vì ấp phụ ấm, được bổ nhậm hiệu-úy tại Ôn-châu, khi chàng phó nhậm, thời dắt vợ là Vương-thị đi theo, và đem đủ hành trang mọi món, chàng ngồi thuyền tới Tô-châu đậu lại, làm lễ cúng tế tại Thần-miếu bên sông, làm lễ xong thời dọn tiệc rượu trong thuyền, có đờn địch xướng ca vui vẻ, chủ thuyền thấy hành trang của chàng bề bộn, tính là châu báu kim ngân, lại chỉ thấy của thời ham, chủ thuyền chẳng nghĩ tới câu thiện ác, nhân khi Thôi-Anh say rượu, lén ném chàng xuống sông về buổi nửa đêm, chủ thuyền lại giết luôn cả mấy đứa nô tì, chỉ để sống một nàng Vương-thị, chủ thuyền thấy Vương-thị sợ rung lập cập, bèn đem lời an ủi mà rằng: này cô.... tôi bảo toàn tánh mạng cho cô, chẳng phải vô cớ, vì tôi có trẻ trai đã lớn, cũng một trang tuổi với cô, tôi lo cưới vợ cho nó năm nay, chưa có chỗ nào ưng ý, may gặp cô đây là người ở tế, tôi muốn rể ở kết bạn với cô, vậy thời cô là một nàng dâu của tôi, chẳng có việc gì mà sợ, Vương thị nghe nói tức giận, song nàng giả gật đầu dạ dạ cho êm, chủ thuyền thấy vậy rất mừng, lầm tưởng Vương-thị bằng lòng cải giá, liền đó chủ thuyền kéo buồm ra chạy, kiếm chỗ khuất tịch đậu thuyền, thế mà con trai của chủ thuyền đi vắng chưa về, chủ thuyền cứ ngày đêm trông đợi, (trông con về cưới vợ) Vương-thị miệng bằng tay, tay bằng miệng, giả hết lòng về sự làm dâu, chủ thuyền có dạ tin nàng, chẳng phòng ngừa chi nữa, hôm nọ gặp tết trung-thu, chủ thuyền bày tiệc uống rượu, cả thuyền bị say túy lý, còn nằm ngáy pho pho, Vương-thị lén nhảy lên bờ sông, cứ tìm đường giông mất, đi một đỗi độ chừng vài dặm, chẳng thấy đường sá ngõ nào, nàng sợ chủ thuyền chạy kịp kiếm nàng, bèn chun vào rừng xanh đứng núp, nàng đứng đó nghỉ chưn một lát, rồi vạch cây đi bậy giữa rừng, đi miết tới rạng đông. trông thấy một cái nhà phía trước, nàng lật đật chạy tới kêu cửa, xin vào yết kiến chủ nhơn, té ra nhà này là cái chùa cô vải tu hành, chớ không phải nhà dân gian ở đó, cô vải thấy Vương-thị tới chùa yết kiến, bèn do hỏi lịch sử của nàng, Vương-thị thuật lại sự mình, chẳng giấu một lời nào hết, cô vải nghe nói cám cảnh, lại hỏi Vương-thị mà rằng: Cô-nương lưu lạc một mình, chẳng dám trở về xứ sở, bây giờ cô-nương liệu sao, Vương thị muốn nói ngập ngừng, cứ cúi đầu rơi lụy, cô vải nói: chỗ này khuất tịch, tục nhơn chẳng lai vãng tới đây, nếu cô-nương bằng lòng xuất gia, thời ở đây tu hành là tiện, tôi nghĩ phụ-nữ gởi mình cửa phật, thời có thiện duyên phước quả về sau, nếu đem thân làm thê thiếp của người sao khỏi mắc vòng phiền não, Vương-thị cám tạ rằng: thưa cô..... cô dạy bảo mấy lời, đã xin minh tâm khắc cốt, nàng bèn tới bên bàn phật qui-lạy, liền cạo tóc bận áo nâu-sòng, Cô-vãi đặt tên nàng là Tuệ-viên, cũng như Tiểu-ni kia một thứ. (Tiểu-ni là cô vãi nhỏ) Vương-thị ở tại chùa vài tháng, bao nhiêu kinh kệ thuộc lòng. Còn nàng đối đãi các cô tiểu-ni trong chùa, thiệt có bề hòa nhã, thường ngày nàng bái yết Bạch-y-đại-sĩ, kề trầm lạy có dư, nàng và lạy và mật cáo tâm sự của nàng, nghe ra nhiều lời bi thảm, hễ bái yết xong thời nàng giấu mình trong nhà tố, ít ai thấy rõ mặt nàng. Vương-thị dốc chí tu hành đã một năm chẵn, thoắt có một người tới chùa viếng phật, lại đem một bức họa « phù dung » cúng hiến tại chùa, cô vải nhận lãnh bức họa này, treo tại bình-phong phía trước, Vương-thị đi qua xem thấy, biết là nét họa của Thôi-anh. (Chồng Vương-thị) Vương-thị bèn do hỏi cô-vãi mà rằng: thưa cô..... người nào cúng hiến bức họa này vậy? Cô-vãi nói: người đồng huyện là Cố-a-tú, anh em họ chèo thuyền-mướn làm ăn, năm trước đây họ có sự phát tài, là lượm được hành trang của quan viên nào đó, tôi nghe họ nói căn do như thế, nên họ phải tới hành hương lễ phật, và cúng bức họa này đây. Vương-thị lại hỏi: anh em a-tú, thường lai vãng chỗ này chăng? Cô-vãi đáp: anh em họ chỉ tới cúng phật một lần, chớ không lai vãng lần nào nữa hết, Vương-thị nghe nói ngậm ngùi, bèn đề một bài thi bức họa rằng:

« Phong lưu nhơn hà tại,
« Phù dung họa tiên nghiễn,
« Khởi tri kiều diễm sắc,
« Khước bạo tử sanh oan,
« Kim sanh duyên dĩ đoạn,
« Nguyện kết tái sanh duyên,

Kính cùng quí vị đặng rõ: ĐẠI ÍCH tại con đường Thủy binh số 383 385 Cholon là một nhà bán rất nhiều xe-máy đạp, đủ màu, xe rất hảo... hiệu như hiệu D. I. C. MALBROUCH AU OMOTION TALBOT giá rẻ hơn các nơi.

Đèn SUCCÈS đủ kiểu treo và để bàn rất tiện, sáng không hiệu lẻ nào sánh kịp

Tủ: Đủ đồ phụ tùng xe-máy, và đồ phụ tùng đèn Succès với máy may xe-kéo, xe hơi và nệm xe-hơi.

Kính mời quí vị Lục-châu chiếu cố, bán rất rẻ, vì có nhiều lắm

Hàng gởi theo cách lãnh hóa giao ngân. (contre remboursement). Vị nào sẵn lòng chiếu cố xin gởi trước cho 5 đồng.

Chủ nhân kính cáo.

ĐẠI ÍCH, 383 385 — Rue des Marins. — CHOLON

Bịnh nào thuốc ấy

Bà Lucie Merly là người xanh xao quá lẽ, vậy mà chỉ dùng thuốc Pilules Pink là lại đỏ da thắm thịt. Chính bà ấy lại viết thơ cho ta biết.

Bà Merly ở phố Bourguet tỉnh Casseneuil-sur-Garonne viết rằng:

« Tôi xin cảm tạ nghĩ về cái công-hiệu lạ thường của thuốc Pilules Pink, chính thuốc ấy làm cho tôi được mạnh khỏe. Đã lâu nay tôi một ngày một xanh, công việc đều nản hết; nhờ có thuốc Pilules Pink nay tôi lại có sức như lúc bình thường. »

Nói cho thực, không có thuốc nào chữa chứng suy huyết, suy não được công-hiệu bằng thuốc Pilules Pink. Không những là thuốc ấy làm cho huyết sung túc và bổ cho bộ thần-kinh, lại còn bổ cho toàn thể, khác nào như dục cái sinh khí trong người lên. Vì vậy cho nên thuốc này trị được bệnh xanh xao, suy huyết, suy não (hao người) thiếu lực, đau dạ dày, nhức đầu, kinh nguyệt thất thường, các bệnh của trẻ con đang lớn, đàn bà đứng tuổi và hết kinh.

Có bán ở các hiệu thuốc.

CÁI PHẦN PHƯỚC ĐỨC

CỦA CHƯ TÔN

Đã biết nhiều người đương trẻ tuổi xanh lại than vắn rằng vì yếu đuối mà chẳng đặng hưởng sự sung sướng trong đời. Trước hết sự đau đớn hiện đến kế sự đau đớn trong lòng: bởi vì họ tuổi trẻ mà họ đã thấy tướng mạo mình đã già, đã bỏ quả xuân xanh rồi!

Những người bị đau đớn trong việc tu-ố chỉ tâm như thế thì chúng nên ngã lòng rằng chỉ

CÓ MỘT SỰ GIAN HỒI SỨC LỰC XƯA CHO ĐƯỢC BỀN BỈ

Nghĩa là sẵn sơ: lấy mình mà thuốc rồi sẽ được trở lại thành người sức lực mạnh bạo, được tráng kiện ấy là điều cần kíp đặng mà hưởng sự đời. Hãy khi sự uống hôm nay thứ thuốc cao thượng tánh hiệu lương ... rất thần hiệu là

FLOGALINE

Bổ gân cốt ... làm ra có viên với những chất cho loại thần mộc và thận ... chuyên trị bổ gân sức ... vì và làm cho từ chi yếu đuối trở lại mạnh như thường

Có bán tại: PHARMACIE PRINCIPALE L. SOLIRÈNE trước nhà hát tây Saigon.

Gió tấm hầu kề. Bể lặng nắng chang chang:
Cuộc vui chơi nơi bãi biển. Thoản bườm lướt ngoài khơi

NGƯ ÔNG KỂ BÀI HÁT

Đường ấy thì BIẾT BAO CẢNH LỊCH TRẢI QUA. há chẳng nên mượn máy « **KODAK** » *chụp làm dấu tích!*

Nếu đến lựa mau mau máy chụp hình hiệu « **KODAK** » *nơi chỗ làm Đại lý.*

PHARMACIE PRINCIPALE
Ở ngang nhà hát tây. — SAIGON.

Vui lòng đem đủ các kiểu ra cho chư tôn chọn lựa.

Thuốc PEPTO-KOLA ROBIN

(Peptone, Glycérophosphate et Kola)

Là vị thuốc rất đại bổ không thứ nào bì kịp, chỉ riêng cho mấy người nào ăn cơm không ngon, ngủ không đặng yên giấc, hay là mệt nhọc vì làm công chuyện nhiều.

Thật là một thứ rượu mùi vị rất ngon ngọt.

Mỗi khi dùng cơm rồi uống một ly nhỏ thứ rượu này thì mau phục sức mạnh lại.

Có mối bán tại các nhà thuốc.

Xin xem cho kỹ mối hiệu

Laboratoires Maurice ROBIN, 13, Rue de Poissy, PARIS

và đừng chịu thứ nào khác hết.

Huỳnh-cộng-Phát Học-đường

19 à 38 Bd Kitchener *(Cầu ông-lãnh)* **Saigon**

BẮT-TRƯỜNG ngày 30 Janvier 1929.
TỰU TRƯỜNG ngày 2 Mars 1929, nhằm ngày 20 tháng giêng Annam.

Bổn-trường lập ra từ năm 1921 tới giờ, mỗi năm học-sinh nơi bổn-trường đi thi đều đậu được đa số, là vì bổn-trường tận tâm lo lắng trên sự giáo dục và đức-dục cho học sinh và năm nào cũng chọn rõng thầy cả đủ tự chất và thiên-nghệ về khoa giáo-huấn.

Mấy vị giáo-sư dạy kỳ nhận học nầy, xin đăng tên dưới đây:

Mme Gremillet, *Cấp bằng thương-tài và Cấp-bằng thiên nghệ về khoa giáo-huấn, cựu Đốc học trường Tư-Thục bên Đại-pháp.*
MM Jules, *Cử nhơn Văn pháp*
Trương-văn-Huấn, *Cử nhơn khoa Lý-học.*
Trần phạm-Hồ, *Tú-tài khoa Văn pháp.*
Hoàng minh Giám, *Cấp bằng Cao đẳng trường Sư-phạm Hanoi, cựu giáo-sư.*
Nguyễn khoa-Tú, *Cấp bằng Cao đẳng trường Sư-phạm Hanoi, cựu giáo-sư.*
Alexis Nghĩa, *Cấp bằng Tối-nghiệp, cựu giáo-viên.*
Trần thương-Tuấn, *Cấp bằng Tối-nghiệp trường Sư-phạm Saigon, cựu giáo viên.*
Trần xuân An *Cựu giáo viên, quyền phó Đốc-học trường tỉnh Bình-thuận*
Lê tấn Các, *Cựu giáo-viên.*

NOTA. — Kỳ tựu trường nầy bổn-trường có lớp dạy rất học-sanh cả Cấp-bằng sơ-học rồi mà muốn thi vào trường lớn nhà-nước như College Pétrus Ký và trường Sư-phạm Saigon (Ecole Normale d'Instituteurs, Saigon).

Từ lớp nhì (Cours Moyen) sắp lên, có giáo-sư Tây và Bổm dạy.

Xin viết thơ dặn chỗ trước và hỏi điều lệ bổn-trường.

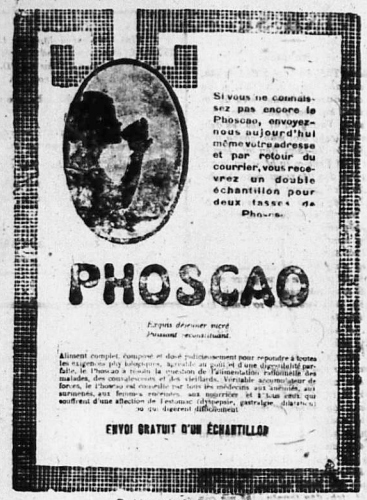

Đại-lý nội cõi Đông-pháp:

L'Union Commerciale Indochinoise & Africaine

Hãng nghĩnh ở: **Saigon, Pnompenh, Haiphong, Hanoi, Namdinh, Benthuy, Thaibinh, Yunnanfou, Tourane, Hue, Quinhon, Nhatrang, Donghoi, Thuxa.**

GIA-LONG HỌC-ĐƯỜNG

148-170 đường Chasseloup Laubat — SAIGON

Ngày tựu trường: 17 Février 1929 *(MÙNG 8 THÁNG GIÊNG ANNAM)*

Trường nhận học sanh từ 7 tuổi, hạng nầy ăn ngủ và chơi riêng có bồi sẵn sóc tắm rửa hằng ngày 3 kỳ cơm. Thầy dạy rõng là tay có đủ tư cách và tận tâm chịu khó.

Có lớp dạy cho hạng đầu bằng cấp sơ học rồi, chờ đúng tuổi mà gởi vào nhà trường Bổn Quốc.

Mỗi tuần lễ mỗi lớp đều có một buổi học Hán tự và Luận lý Việt Nam.

Những lớp trên có những vị nghiệp sư sau nầy chuyên dạy:

MM. Hồ đức-Thắng,	*Cử nhơn văn chương (Licencié ès lettres) chuyên dạy Pháp văn.*
Tạ văn Du,	*Tú Tài khoa cách trí và khoa toán số, (Bachelier ès Sciences et Mathématique) chuyên dạy cách trí và Toán Pháp.*
Nguyễn-hữu-Đắc	*Thành chung Tối nghiệp,*
Nguyễn văn-Linh,	*Thành chung tối nghiệp, cựu sanh viên Đại học đường, Hanoi.*
Nguyễn văn-Bửu,	*Thành chung tối nghiệp, cựu sanh viên Tú Tài bản xứ.*
Lê-Diêu,	*Hướng-LA Tư Khanh, chuyên dạy Hán-Tự và Luận-Lý Việt-Nam*

(Hãy viết thơ hỏi cuốn điều lệ học tại bổn trường).

MÁY XAY LÚA BÁN CHỊU

Xin mời qui vị đến xem máy móc của hãng:

Comptoir auxiliaire de commissions et de représentations

115, Boulevard de la Somme, SAIGON.

Máy xay lúa hiệu Đức quốc xã Hồng mao, thương hạng BÁN GÓP MỖI THÁNG

Moteur Amadou chạy Mazout cho chạy khỏi tiền.

Canot thơ dáng kiểu xinh đẹp vô cùng.

Máy móc thì có quyền thử kiểm xét. Khỏi sự rủi ro khi cần dùng.

Propeleurs amovibles để gắn vào tàm bẩn chạy thiết sức mau, ti lần hao, giá là rẻ lắm.

Máy tàu hơi (Canot) chạy dầu lửa và dầu xăng.

Máy cưa, máy gạch, máy làm nước đá, máy cày và các thứ máy khác kể không xiết.

Tại hãng có Canot course hiệu đua chạy trong 1 giờ đặng 65 kilomètres.

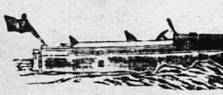

Hãng nầy rất máy đặng lấy tiếng không tính lời, chủ nhơn người Annam. Hết dạ trung thành với nhà giống.

NHỮNG NGƯỜI ĐAU MÁU MÒN MỎI YẾU MỆT

HƯ NHƯỢC MẤT KHÍ SỨC LIỆT MỌI GÂN CỐT

Tại phong thổ lạ, mệt yếu bịnh con, khi lo lắm quá độ, ăn chơi quá độ mệt mỏi sanh đau. Ngủ nghỉ không ngon giấc. Trí thức mòn hao, mất chí phế bỏ công việc. Mình mất tin lấy mình. Ấy là tại mình yếu nhược bịnh con.

L'ÉLIXIR ZIDAL

là thuốc uống thấm bổ sức lại, tuồn như có điện khí chạy vào mình chuyển động cả thân, đầu độ hòa lạc, trở mạnh giỏi, sức lực có ta như lúc xuân xanh.

— Có nhiều lời bình nhựa và lượng y chứng chắc vậy —

Mỗi ve giá 11 fr 50

Có bán nơi các tiệm thuốc tây và nơi hãng

Spécialité Neurologique du Docteur Salles 11, boulevard de Strasbourg Paris

THUỐC CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC

THUỐC

Capsules de Santal Salol Thomas

TRỊ BỊNH BẠCH LẬU

mới được ông Lương-y Rend son có chế ra thứ thuốc của Đông phương thiên-trước Santal Citrin tinh.

Trong tờ « Times-báo » tháng Juin năm 1886 trương thứ 271, ông Lương-y ấy có đăng một bài Diễn-thuyết như vầy:

Thuốc nầy hay hơn thuốc Copaïba và Cubèbe uống nó có mùi mà thơm tho, đầu uống ít nhiều cũng không phải ít, uống nó rồi cái mùi nước đái phải kiêng kỵ, và trong nước gặp vệ thấy hiện

Thuốc Salol các Y-sanh uống nó dùng 25 năm nay, uống nó vào thì lợi-thủy, bổ-thận.

Trong thứ thuốc hoàn nầy có nhiều vị Salol vào trong Santal tinh, làm cho hai vị thuốc nhập làm một, mà trở lấy đường công là bổ dưỡng kẻ trai tráng.

Thuốc nầy dễ uống lắm, bỏ vào bụng rồi thì mau thao.

CÁCH DÙNG:

Mỗi ngày uống từ tám hoàn cho tới mười hoàn thì chắc bịnh bình lâu, bất kỳ lâu mới gì phải mạnh rắc.

Tại tiệm thuốc *Pharmacie Principale* của ông **L. SOLIRÈNE,** là bác-sĩ cổ-thơn và nhứt hạng bào chế y sanh, ngay nhà hát Tây Saigon, có bán.

TẨY SẠCH UẾ TRƯỢC

giết chết cả loại côn trùng và vi trùng độc ác

GIÁ RẺ MÀ LẠI TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Giá mỗi thùng nhỏ là: **0$50**

THUỐC BÁNH SIGMARGYL

DIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG-PHÁP HOÁ-HỌC ĐỂ CHỮA

BỆNH GIANG MAI BẰNG PHƯƠNG NỘI-ÂM

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế — tại LABORATOIRE CHIMIOTHÉRAPIQUE

Số 2, Place du Théâtre-Français, PARIS

Thuốc **SIGMARGYL** bán tại các hàng bào chế tây ở thuộc-địa.

EBERHARD

Đồ rất đẹp và chạy đúng hơn hết

Có bán bằng đồng thau, bằng vàng, bằng bạc, bằng sắt

XIN HỎI MỐI — GIÁ BAN RẺ LẮM

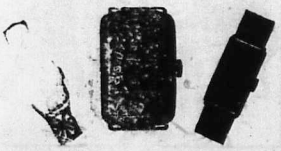

Công ty bán tại Nhà Hàng [illegible] như chuông nhà thờ

Thứ chánh hiệu WESTMINTER [illegible] tiếng không khác

Giá từ 88$00 lên [illegible]

Con thứ đánh giờ có 18 giọng khác nhau, đồ rất [illegible]

Giá từ 170$00 lên 160$00

CÂY THẠNH THỜ KHÉO CỰC KỲ

CALFORT Saigon-Phnompenh